NAM THỨ MƯƠI LÂM — SỐ THỨ 2968 MỖI SỐ : 0$04 NGÀY THỨ NAM 10 FEVRIER 1927

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 6161

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBẮCTÂNVĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1 : 50 le c/m
Petites annonces classées. . . 0$20 la ligne

Một cái kế-hoạch công-thương liên-hiệp

II

Nay có một cách giản tiện, tổ-chức không lấy gì làm khó khăn cho lắm, kinh-doanh không lấy gì làm to tát cho lắm, cái trình-độ công-thương minh hiện thời cũng có thể làm được ngay, mà làm được thì cũng có thể gây hành được cái sức công-thương liên-hiệp của mình, tạm đủ đối phó được với cái sức liên-hiệp của người vẫn tranh thắng của mình thôn nay; cách ấy là cách gì? là cách tiểu liên minh trong các nhà đồng-nghiệp với nhau vậy.

Thí-dụ như một nghề in. Phàm làm nghề in ai cũng cần phải có vật-liệu đủ dùng là giấy, là bìa, là máy, là chữ, là mực, đến lúc nhận việc in thuê cho khách, ai cũng phải tính tiền máy, tiền chữ, tiền giấy, tiền bìa, tiền mực, tiền công xếp chữ, tiền công lên khuôn, tiền công quay máy và một số tiền lợi thu phân của mình. Nay trong một thành phố có mười cái nhà in, cần đến máy, chữ, giấy, bìa mực, tất nhà nào cũng phải mua; mà lệ thường mua ít, mua vặt bao giờ cũng đắt hơn mua đống. mua nhiều, vì mỗi một lần mua dù mua đống hay mua vặt, mua ít hay mua nhiều cũng phải đánh một cái đơn mua người bán hàng cho mình cũng phải một cái giấy khai giá, một cái giấy trả lời, một công đóng hàng, một công gửi hàng, một công thu tiền, nhiều cũng như ít, mua đống cũng như mua vặt ; nếu không liên-hiệp được với nhau, mà nào cần đến thứ gì bao nhiêu chỉ mua thứ ấy bấy nhiêu thì thường là mua vặt mà mua ít cả, mua vặt, mua ít cũng phải chịu các khoản phí tổn như mua đống mua nhiều, tất là bị đắt; ấy là chưa kể người bán hàng cho mình nhiều lúc thấy mỗi hàng đông lại còn bắt chẹt mà tính giá cao lên nữa. Bây giờ các nhà đồng-nghiệp nghề in kết một cái điều-ước liên minh với nhau, mỗi người hỏ ra một số tiền, tùy nhà to phải bỏ nhiều, nhà nhỏ phải bỏ ít, mỗi năm giao quyền cho một người đứng mở một cái quĩ xuất nhập tồn khoản (compte courant) ở băng; số tiền ấy để làm tiền bảo chứng (crédit) cho mình mua hàng mà vừa để buộc mọi người phải giữ theo điều-ước, ai không giữ theo điều-ước sẽ bị một-thân sung công số tiền của mình; mỗi khi nhà nào cần mua bao nhiêu hàng thì biên đơn giao cho người ủy-viên, người ủy-viên tính dồn cả lại xem tất cả các nhà cần mua thứ nào bao nhiêu, cộng cả mà đánh một cái đơn mua với người có hàng bán, rồi phần của nhà nào lấy bao nhiêu, phó cho nhà ấy. Như thế không bao giờ sợ người có hàng bán bắt chẹt mà tính giá cao lên được, lại đỡ được khoản tiền phí tổn, tất giá có hạ đi ít nhiều, có khi bắt chẹt được người có hàng bán không bán cho mình cũng chẳng bán được cho ai mà chiết giá hạ xuống được nữa. Lúc nhận việc in thuê cho khách, nhà nào cũng muốn kiếm cho đông khách thì nhà nọ tính giá hạ hơn nhà kia, nhà này hạ xuống một giá, nhà khác lại hạ xuống một giá nữa cho đến không bòn ra chút lợi mà cũng cố tranh cướp lấy mối hàng, giá càng ngày càng tính hạ, nghề càng ngày phải càng làm xấu đi, có khi nghề mình đến truy-lạc vì thế. Bây giờ có một cái điều ước liên minh, cái biển giá hàng, thỏa định với nhau cho một vừa hai phải, rồi nhà nào cũng cứ theo giá đó mà tính với khách không ai khác ai, ai nhận được việc ít in ít, ai nhận được việc nhiều in nhiều, chứ không ai giảm giá hàng để hòng cướp khách, ai trái điều-ước mà giảm giá hàng xuống thì phải chịu mất số tiền bỏ vào liên minh, như thế giá hàng giữ được vững luôn, nhà làm nhiều thì lợi nhiều nhà làm ít thì lợi ít, mà cả chợ có một giá, khách cũng không hòng đi băng-cả lắm nơi được rẻ, rồi cũng tiện đâu in đấy, có lẽ mối hàng lâu cũng sẽ đều nhau; nghề làm có lợi, thì nghề một ngày một thêm tinh, lợi một ngày một thêm lớn, mở-mang được to-tát, duy trì được lâu dài.

Ấy nói riêng về cách liên minh, trong các nhà nghề in như thế; còn các nghề khác, hoặc về các nghề công-nghệ, hoặc về các nghề buôn bán, nghề gì cũng có thể theo một cách liên minh như thế mà của định một giá, bán cùng giữ một giá, cùng có phần lợi mà chẳng ai phải dành dật lừa dối mua tranh bán cướp với nhau, thì mới có cái sức liên hiệp chắc-chắn vững-vàng mà có thể đối phó được với cái sức liên-hiệp của người, bán không sợ người mua gian, mua không sợ người bán chẹt, mới mong chọi sống được cùng người mà đua đuổi trong trường công chiến thương chiến đời nay được vậy.

(Còn nữa) T.

Vô-tuyến-điện

Ngày 7 Février 1927

Nước Pháp

Tại đài kỷ-niệm Nogent

Quan Toàn-quyền xứ Madagascar là M. Olivier trước khi khởi hành ở Paris có đến đặt một vòng hoa trên đài kỷ niệm những vong tướng ở xứ Madagascar tại Nogent. Có nhiều quan khách thuộc-địa, và hầu hết viên của Madagascar tại Paris đến dự lễ.

Truy tặng bằ. liệu bội tinh

Quan quyền lãnh sự Victor Robert ở Long-châu bị giặc khách giết được truy tặng bằ. liệu bội tinh.

Nước Ý

Lời tuyên cáo của đại-tá Macia

Đại-tá Macia là người lãnh tự đảng biệt lập Catalogne từ Paris tới Bruxelles có nói trong hai ngày nữa ông sẽ trở lại Paris rồi ông sẽ đi Mỹ-châu. Ông định sang Mỹ thu thập lấy tiền để trả việc biệt lập cho xứ Catalogne và bộ thống quyền quốc vụ Tây-ban-nha đương bắt sức trừng trị việc ấy mặc lòng. Ông có nói hiện nay ở xứ Basque và ở xứ Galice cũng có cái phong trào biệt lập nhưng mọi việc dự bị chưa được cẩn thận lắm. Bel-tá Macia có nói Garibaldi không có quan thiệp gì vào việc âm mưu biệt lập. Đại-tá lại nói hiện nay nước Ý và nước Tây-ban-nha thân thiện với nhau, sau này có xảy ra việc xung đột thì người xứ Catalogne sẽ vẫn phe với nước Pháp vì cái hạnh phúc của người xứ Catalogne là trông về nước Pháp.

Nước Đức

Một việc biểu tình chính trị

Trong cuộc biểu tình chính trị mới rồi những người cộng sản và những người quá khích quốc dân xã chân trong hội *Casques d'acier* xung đột với nhau, phải mấy người bị thương. Đã bắt mấy người.

Báo *Montag Morgen* có nói nghị-viện phải định hội đồng ngày 5 février mới tới, là vì tại nghị-viện có xảy ra việc tranh biện kịch liệt. Đảng trung-ương yêu cầu M. Von Kendell tổng trưởng bộ nội vụ phải từ chức ngay mà đảng quốc dân thì tán trợ cho M. Von Kendell.

Nước Anh

Cái chánh sách đối với Trung-hoa

Báo *Matin* được tin ở Londres rằng có điện tín ở Rome nói rằng nước Ý vừa những điều đại sương về cái chánh sách nước Anh tại Trung-hoa.

Tại nghị-viện

Các quan thượng-thư định giảm cái chương trình công việc tại nghị viện để cho khỏi phải đặt thêm kỳ hội-đồng mà thôi. Song trước ngày lễ Pâques sẽ đề trình nghị viện bản luật bạn chế cái quyền chức của các hộ lao-động trong buổi chiến tranh. Cái như ý M. Baldwin thì cái bản luật ấy vẫn không nghiệt ấm.

Bồ-đào-nha

Một việc khởi-loạn

Bọn phản đối lại khởi nghịch. Quanh pháo đại phòng pháo vào Porto và yêu cầu bọn ấy phải đầu hàng ngay.

Hoa-kỳ

Cái chánh sách đối với Trung-hoa

Viên phóng sự ở Washington của báo *Times* nói rằng trong khi Hoa-kỳ định dùng các phương cách hòa vụ mà trừ tính những việc của Hoa-kỳ muốn yêu cầu bằng những phương cách hòa bình ; thì M. Kellog bàn đem Thượng-hải đặt làm một đất Trung-lập ; nếu Hoa-kỳ không được như ý thì Hoa-kỳ cũng sẽ xin lòng bảo hộ kiều dân của mình như nước Anh.

Nhật-bản

Tang lễ của Đại-chính

Trong khi cái đám tang của Đại-chính giảm rất tốt. Các quan đại sứ được tặng hồi-tính, còn những viên nào không thể được tặng, thì sẽ được một cái bài kỷ-niệm. Từ sáng sớm dọc đường chỗ nước đám tang đi qua có gần một triệu người đứng đợi xem. Trong số người dự lễ cất đám có đại biểu của nhiều hội. Chiều hôm nay tân hoàng sẽ dự lễ cất đám và đến ngày thứ tư thì sẽ ngự đến lăng.

Phi-luật-tân

Cái vấn đề độc lập

Có một hãng điện tín ở Washington có nói rằng M. Roosevelt Gilbert nguyên quyền Toàn-quyền Phi-luật-tân thuyền nên đề trình nghị-viện Hoa-kỳ một khoản xin đặt nước đầu phiếu để hỏi ý kiến về việc trong năm sáu năm tới sẽ cho Phi-luật-tân được độc lập.

A. R. I. P.

Các tin lạ trong thế-giới

Mấy điều kinh-nghiệm về hai anh em sinh đôi

Ở Londres có hai anh em sinh đôi tên là MM. G. và L. Ellis, ở khu Ealing. Từ lúc bé đến bây giờ, hai anh em đã 25 nồi, không những trông bề ngoài giống nhau như hai giọt nước, lúc khỏe cùng khỏe, lúc đau cùng đau, mà lại cùng mắc một bệnh như nhau. Lúc đi học cái trình độ hai người cũng giống nhau, thầy giáo chấm bài thường phải cho số điểm bằng nhau. Lúc thi bài tính, hai anh em ngồi xa nhau, mà cùng làm một chỗ như nhau, hình như chép bài của nhau vậy. Lớn hàng xong, thì hai anh em cùng bắt đầu một chỗ như nhau. Lúc học xong, thì hai anh em cùng làm nghề kỹ-sư, đến mới đây lại cùng bỏ nghề kỹ-sư mà làm nghề luật-sư, thì ra trong trí não hai anh em lúc nào cũng tư tưởng như nhau luôn.

Một người một lúc đánh hai ván cờ tướng

Mới đây một người Hà-lan tên là Stringer, năm nay 22 tuổi, làm nghề kế toán ở Par's, mới lúc đánh hai ván cờ tướng chọi với hai người khác, mất trông vào bàn cờ luôn.

Người ấy ngồi quay lưng lại hai cái bàn cờ mỗi bàn có có một người đối thủ với mình. Mỗi khi hai người đối thủ đi quân nào, thì lại có người xướng lên, để người Hà-lan lại bảo đi một nước. Những nước thứ nhất, thì không phải nghĩ mấy, nhưng về sau cũng phải nghĩ lâu lâu. Có buổi chọi cờ ấy người việc bảo đi quân cờ, thì không thấy nói gì cả, chỉ thỉnh thoảng thấy nhảm mặt, rồi ngồi chào, xem chừng khó nhọc lắm. Đánh hai ván cờ ấy mất đến 3 giờ, mà M. Stringer không làm lần sai lầm nước nào, chỉ có một lần thấy kêu : Ả lầm rồi. Kết cục hai ván ấy, M Stringer được một ván.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Tôi có một người đầy tớ 16 tuổi, mới bị tòa án Tây phạt 15 quan và các khoản lộ-phí ít đã dùng một cái vé xe-hơi lượt về không phải là của mình. Tôi thiết tưởng đã là cái vé giả tiền không hẳn tên ai thì ai dùng cũng được, vậy mà người khám vé xe-lửa cho là người nhà tôi không có phép dùng cái vé ấy, chẳng những thưa nó phải phạt 16 quan mà tòa án lại bắt tôi phải chịu các khoản lộ phí ấy cho nó rồi. Tòa xử như vậy có phải không, xin ngài làm ơn chỉ giáo cho tôi được rõ.

LỜI ĐÁP. — Tòa xử thế là phải đấy, là vì những 15 quan này, bản báo trông nên giải đáp kỹ-càng để đừng ai mắc phải những việc như thế mà xưa nay ta vẫn cho là thường.

Nguyên là các hành-khách xe-lửa đi một ga nào đấy có thể lấy vé khứ hồi rẻ hơn là lấy riêng một lượt đi và riêng một lượt về. Nhưng theo như lệ xe-lửa, ai người nào mua vé khứ hồi ấy thì mới được hưởng cái nửa lượt về, chứ không được bán hoặc cho người khác. Theo như lệ của sở Hỏa xa thì người hành-khách nào dùng nửa vé lượt của người khác thì phạm vào tội vi-cảnh phạt từ 1 đến 15 francs.

Cái cái lỗi lại làm cho ông tại phải chịu trách-nhiệm về việc người đầy-tớ ông làm thì Dân-luật Tây điều 1384 có nói rằng :

« Người ta chẳng những phải chịu trách-nhiệm về sự tổn hại của đầy-tớ ông những người ấy sai làm ra trong khi làm những công việc mà mình sai làm... »

Cứ theo như điều ấy thì chỉ khi nào đầy tớ làm tổn hại trong khi đang làm một việc thuộc về phận-sự mà chủ sai khiến thì người chủ mới phải chịu trách nhiệm. Vậy nếu ông phải chịu trách-nhiệm về sự tổn thất của người đầy tớ ông thì chắc là cái lúc nó đang cầm cái vé xe hồi lượt về ấy, nó làm một việc sai của ông sai bảo nó, thuộc về sai khiến đầy tớ đối với chủ, chứ nếu nó xin phép về chơi nhà mà nhặt hoặc xin đầu được cái nửa vé ấy mà đang thì ông không phải chịu trách nhiệm.

Ph. h-L.

Việc Trung-hoa

Ngày 21 janvier 1927

Chánh-phủ quốc-dân với nước Anh

Cứ theo như tin của chánh-phủ Quảng-châu, thì Trần-tiếu Nhân điều đình với M. O Malley và các việc xảy ra ở Hán-khẩu có yêu cầu ba khoản sau này :

1. Nước Anh công nhận cho chánh phủ quốc dân.

2. Nhượng cho Trung-hoa các tô giới Hán-khẩu, và Cửu-giang, theo như các đồn lũy số Ân đã giao.

3. Rút các tàu chiến Anh trên sông Dương-tử về, và cam đoan đừng cho tàu chiến đi trong sông ấy nữa.

Lại có tin rằng sau khi Trường-giới-Thạch đến Hán-khẩu, thì Tưởng có cho phép điều đình với Trần-tiếu-Nhân theo các điều kiện nói trên, nhưng tạm không yêu cầu nhượng lại các tô giới Hán-khẩu và Cửu-giang. M O Malley có nói các điều kiện sau này sẽ đổi lại đôi chút, thì có thể vừa thuận được.

Việc bài Anh ở Trường-sa

Tình thế khá khẩn hơn. Đầy tớ Trung hoa làm với người Anh đình công từ ngày 13 Janvier, và các ở Anh đều đóng cửa. Người Đức có đem hàng ở cảng tay cho khỏi lẫn với người ngoại quốc khác.

Mới có người ở Trường-sa ý nói đã đến Hán khẩu, và sẽ cùng đưa đến Thượng-hải với những người khác.

(Dịch báo Tây)

Ngày 7 Février 1927

Mấy lời tuyên-cáo của Trương-tác-Lâm

Ngày hôm qua Trương tác-Lâm đã khai nghị cùng hội đồng đặt ra để giúp việc cho Trương. Trương có nói muốn làm cho mất cái tin đồn vô căn trái khoản thì từ nay các trái khoản lại sẽ giả lãi như thường. Trương nói nay nên hãi nên chứa vô ích, thanh giảm các khoản chi tiêu binh vụ, cải lương về tiền tệ, và việc tô thuế. Trương lại nói nay liệt cường nên trả lại các tô giới, vì kiều dân ngoại quốc sẽ được người Trung-hoa bảo hộ cho, nhưng Trương không có nói gì đến các việc hãy giờ, nhất là việc người Anh can thiệp.

A. R I. P.

Tự do diễn đàn

Con mắt xét người và dư luận của người mình

Ở nước nào cũng vậy, vì cái trật tự trong xã hội mà chia người ra từng giai cấp để phân biệt người sang với kẻ hèn, người hơn thua với người nghèo, nên tự ngữ ta có câu : « người ba đồng cần ba lời » mà theo tiếng thông dụng bây giờ thì nó : « thượng lưu, trung lưu, hạ lưu » ở nước ta xưa kia, những bậc thượng lưu là các quan lớn đến triều đường thì lấy mũ áo mà phân biệt lắm ra người thì tiên hậu ấm, những tiếng trống khẩu « tung tong » để làm cho dân gian nghe mà hiểu biết; các quan đã vậy còn những bang người nhưn tiến đạt thì con mắt xét người cũng ít khi sai : một anh học trò kiết xác, mà có khi được tiếp đãi một cách trọng vọng lắm, không phải thấy áo rách mà khinh, mà chê, đã là cỗ nhân xét người cũng thế thôi, nghĩa là xét về tài đức, phẩm hạnh ; nhưng về thời đại này vốn mình vật chất đã tiến bộ, dân ta nhờ phong hóa mới đã được thở hít cái không khí tự do về vật chất, trừ cho trẻ đường ra không kể con ra người thì từ y phục cho đến cách sử chỉ của người đời khó phân biệt lắm, chẳng phải nhiều người mà nhiều lắm cũng cho ở-tô, sang mũ, giầy vớ, hai ngà là sang, ăn phục « mốt » Anh « mốt » Pháp, là qui, bắt máy đầu vàng, « bát-tô-phơi » dây hàng tiền là người học thức. Tuổi mới là tân nhân vật ở Việt-nam. Xin các ngài : « lỗi không phải kỳ giả dạm chi rích sơ ngài đâu, cả : ngài đã có « nhân danh » đáng vớ, nên mặt trận vừa nói thì ai dám chế, kỳ giả vì các ngài mà phân nhân những kẻ không có nhân danh, muốn giả danh, không có học thức làm ra mặt học thức, mượn mà đánh lên người đời, khiến vàng thau lẫn lộn.

Vậy ta thử xét, sao giờ lại có những sự giả dối lẫn lộn như thế? Có phải tại người đời giữ xét người không đáng thấy sang là chóng mắt cho thế là vinh mà kém thấm, nên nước mắm mà chuộng không? vì phân thế nào là nhân thế nào là giả. Trò đời vẫn thế, cái gì mà người đời chuộng là làm kẻ ma; người có ăn vậy, kẻ không thì phải làm thế nào, phải siêu sanh thì nào thì thì thiên phương bách kế miễn là làm thế nào cho có « cái mà đời chuộng » để lấy tiếng kẻ sang người là mẫu nguyên. Tự họ xét chi mà chính người đời xét xét: chi đến cái tư xét xăng hay không? Họ có nghĩ đến đến cái hư danh đó để đưa dẫn bao nhiêu người vào nơi tối tăm, để làm mất cái phẩm giá của con người, họ có biết đến cái lấy cái hư danh là tự mình lại hạ mình; có biết đến được một tiếng khen của thời gian nghe mà hiểu biết; có biết đến được một tiếng trăm tiếng trách của người lẽ thiên giả, chính họ để làm mất cái lòng công minh, cái đường nhân lý của nhân loại. Thật đáng thương đáng ngán!

Nay ta làm thế nào mà trừ được kẻ hàm hư danh giả danh? Kỳ giả đạm quyết: là nhờ ở con mắt xét người, nhờ ở lời phẩm bình của công chúng, xét thế nào cho tinh, phẩm bình thế nào cho xác đáng. Không có hạng người nào, vì phải nào, nên ta xét ra là người có phẩm hạnh, có

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

công tâm, có lòng nghĩa hiệp, có chí cao thượng có lòng thương nước, yêu đồng bào, thì tự làm tổ nhân danh ta có tụng, ta chưởng, ta qui, còn kẻ nào danh mà không xứng với công thì đã vinh hiển, sao qui đến đâu mặc đầu, ta cũng xem thường, ta chẳng mà mai; họ đã bị dư luận công kích thì lương tâm họ cắn rứt, vô ích họ khiến trong lòng lúc nào cũng đau khổ thì tự họ phải hình, mà kẻ đồng chí với họ còn ở người cũng phải sự mà khỏng đám mon men vào vòng xấu xa bị người đời khinh bỉ đó nữa, như trên kia đã nói, có ai mà người đời chuộng ta tài người mới ra, nay nói trái lại có ai mà người đời ghét cọi rồ thì họ cũng không thiệt.

Con mất xét người, mà dư luận của người đời có thể làm chuyển đi được nhân tâm, vậy ta chẳng nên thận trọng lắm ra! Ông Weiles nói: «Một người biết đứng trước mặt mà nhìn ta, cười với ta, nói thật thà, ẩn ở trung hậu, thì đã là người đa đoan hay đa vàng thì ta cũng cui như người đồng bào với ta. Ông Malebranche nói: «Một nhà hiền triết thì chỉ ca tụng hình phục những «hậu» mà sống xứng với danh mà thôi.» Vậy kỷ giả mượn hai câu đó để kết luận bài này.

Hoàng-công-Mỹ

Tin sau cùng

Tàu chiến, và quân lính Anh sang Trung-hoa

Đội tàu thứ nhất có tàu *Frobischer* và ba chiếc tuần-dương tại Hương-cảng ngày 8 để đợi mệnh lệnh.

Đại đội thứ hai về ngạch quân *Durham Licht Infantry* ở Ấn-độ đến, có độ non một nghìn người, và đại đội thứ hai về ngạch quân *Gloucestershires* cũng tới hôm ấy. Đại đội thứ hai về ngạch *Punjabis* đã tới ngày thứ sáu. Các đại quân ấy sẽ đóng ở Hương cảng.

Một việc cách mạnh ở Hồ-đào-nha

Báo *Daily Mail* đăng tin rằng ở Lisbonne có xảy ra việc cách mạnh. Hải quân, cảnh sát, và lục quân đóng ở Lisbonne cũng đã thành cho đảng cách-mạnh quan thông-trưởng bộ Ngoại giao, và quan tổng-trưởng bộ Nội-vụ bị bắt, 17 người chết và 20 người bị thương. Một chiếc tàu tuần-dương quảng phát vào thành-phố. Đại bác ở bờ bể đã bắt lại.

Phóng quân vào thành Porto làm cho thành ấy tồn nại rất nhiều. Chết mất nhiều người. Ở Lisbonne tình thế nao động. Đã thiết quân luật ở khắp các hạt.

A. R. I. P.

Tin Fort Bayard

Việc cướp tàu «Wing Wo». — Hồi 4 giờ chiều ngày 5 janvier vừa rồi, chiếc tàu «*Wing Wo*» ở Hongkong về Fort Bayard, khi vừa ra khỏi bến được một lát, có người làm tàu ai nấy vừa vào buồng xong, thì xịch có tiếng súng hắn và tiếng kêu cướp. Ngay lúc ấy, có hai tên kẻ cướp cầm súng lục vào phòng trưởng tàu bắt phải đưa nạp khí-giới trong khi ấy thì mấy đám đông đang ăn bỗng người mại-bản cùng các hành-khách im lặng và bắt tàu phải lái về đảo Kao-tang; tàu tới đó độ nửa giờ thì có một chiếc thuyền chở các quân cướp khác đến, thế là đấy là chúng sử tàu hồ mà bắc lột tiền nang cùng đồ đạc và hàng hóa của khách khách, xét hôm sau, hồi 6 giờ, có một đoàn tuyên của chúng lưu, khuân các đồ cướp được ấy đi, chúng lại bắt nhiều hành khách đi theo để lấy tiền chuộc nữa; cui trừ người nào trong ra đang không ăn thua gì thì chúng mới tha cho thôi. Bấy giờ tàu mới trở về Fort Bayard được.

Có lời vào trường tàu nói, thì nghe đâu quân cướp thông lưng với tên đầu bếp ở tàu mà thi-hành cái thủ đoạn tàn-nguyệt ấy. Tên bếp này là tên Pak-Tao hiện đã bỏ tàu đi theo quân cướp.

Có một tiểu thư ở Giang-đông chúng cũng mở cả ra và cướp mất cả. Tên đầu đảng bọn cướp sẽ nói với viên trưởng tàu *Wing-Wo* rằng có mộ, người làm ở tàu *Tai'Tse-ma* hãm với nhau rồng nếu đất chay tàu *Wing-Wo* thì sẽ thưởng cho 3.000$. Hiện tại, các viên trưởng tàu rằng vì viên trưởng tàu là người Bồ-đào-nha, nên hắn tìm cho mà vì, chứ nếu là người Anh thì hắn giết chết rồi khác.

Cổ đảo Yao-ma-ti và đảo Kao-long ở lân nay hình như đã thành ra cái sào-huyệt của các đảng giặc-cướp rồi.

VIỆC HANOI

Les bureaux de la Direction, de l'Administration et de la Rédaction du T.B.T.V. et du Học báo sont transférés Jules Ferry n° 55bis et 63. Entrée de la Rédaction n° 39 rue Lamblot.

● Sở báo T. B. T. V. và Học báo mới dọn sang phố hàng Trống số 63. Tòa soạn có cửa riêng vào đàng phố Lamblot số 39.

Thời-tiết

7 giờ	14 độ
15 giờ	16 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	12	80
nhì,	12	20
ba,	11	20
Thóc hạng nhất,	7	40
Bắp ngô	7	70

Giá bạc. — Kể từ ngày 9 Février 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là 13 f, 48.

Thời giá quốc trái:

Ngày 8 Février 1927

3 %	hoàn dần	69	30
3½ %	hoàn dần	83 f.	70
4 %	vĩnh viễn 1917	55 f.	25
4 %	» 1918	54 f.	15
6 %	» 1920	76 f.	55
5 %	hoàn dần 1920	83 f.	00
4 %	1925	86 f.	25
5 %	vĩnh-viễn	53 f.	30
5 %	1915-1916	67 f.	25

Quan Kâm-sứ Bonz đi kinh lược bằng máy bay. — Một đội phi-sự có ba chiếc, chiều hôm qua hồi 2 giờ rưỡi ở Viên-ngôn cất bay sang Luang Prabang. Quan Kâm-sứ Bonz và quan sứ Lào Tiao Petsarath ngồi những máy ấy đi Luang Prabang tới nơi lúc 1 giờ 40.

Mấy điều luật và chỉ-dụ mới tuyên-bố tại Đông-dương. — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị định cho tuyên-bố mấy điều luật và chỉ dụ tại Đông-dương như sau này:

1. Chỉ-dụ ngày 25 novembre 1926 cho tái-hành tại Đông-dương chỉ dụ ngày 12 janvier 1912 về việc bán các thứ nước suối và các thứ nước người ta chế riêng để uống.

2. Chỉ dụ ngày 25 novembre 1926 sửa đổi lại điều 22 trong chỉ dụ ngày 25 octobre 1914 qui định về các tội của giam tại Đông-dương, ngoại cái tại phái lưu.

3. Chỉ dụ ngày 13 novembre 1926 cho thi-hành tại các xứ thuộc-địa và xứ bảo-hộ, điều luật ngày 15 juin 1922 về việc xem xét tuổi của người (điều này trước bản-báo đã nói rồi).

4. Chỉ dụ ngày 13 novembre 1926 định nhất luật về quyền thẩm phán và cách trừng trị những tội vi-phạm thuộc về đường sá và cách gìn giữ đường sá ở Đông-dương.

Giặc cướp ở Mon-cay. — Ngày hôm qua 8 février có mấy 8 giờ có một toán giặc vào địa hạt Mon-cây đánh cướp hai làng trong địa phận, bị một toán quân tuần tiễu đánh đuổi được ngay. Bọn giặc phải để lại 20 người chết ở trận địa. Còn quân nhà-nước không chết người nào.

Chính-đốn lại việc học công-nghệ. — Quan Thống-sứ Bắc-kỳ vừa từ nói ý kiến cho phòng thương-mại Hanoi và Haiphong nên chính đốn lại việc học ở các trường kỹ-nghệ tại nào. Các phòng thương-mại lại không đặt cho các nhà công-nghệ trong nước ở chu-vi kỹ để mà có ý kiến gì hay chỉ hay tỏ ra. Những câu hỏi các nhà công nghệ đại khái như sau này: Công nghệ gì, xưởng công-nghệ có dùng đến máy khí-chất, và dùng những thợ gì, chuyên về nghề gì, tiền công là bao nhiêu, mỗi ngày làm mấy giờ, có cho nghỉ chủ nhật không, những thợ chuyên nghề có thể làm việc làm ở nơi khác không, trong xưởng có dạy thợ tập việc không, có dùng đến học trò ở các trường kỹ-nghệ không, vân vân.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ÁNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montée, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ đồng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Ở xa, ông cứ hỏi giá.

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Hiệu-trưởng: PHẠM HUY-LỤC

22 Phố Nhà thờ (Rue G. Lamblot) Máy-nói số 150

Là trường tư của báo Trung Bắc mở ra, có đủ các lớp nên Sơ-học kiêm-bị như của Nhà-nước. Chương-trình và qui-tắc theo như trường Nhà-nước, nhưng chú-trọng nhất về sự giáo-dục cũng việc dạy Pháp-văn và Quốc-văn.

Tiền học lấy đất là vì mỗi thầy chỉ dạy độ ba chục học-trò là cùng để có thể chăm riêng từng người được.

Buổi đầu lại có lớp chuyên dạy chữ Pháp để luyện tập học-trò thi vào các trường Cao-đẳng tiểu học hoặc thi vào các công sở Nhà nước.

Thầy học đều là những người đã dạy ở các trường Nhà-nước lấy ra cả.

Che được thỏa lòng những nhà ở các tỉnh có con em muốn cho trọ học tại Hanoi, thì Học-hiệu định nay mai sẽ mở ra một kỳ-túc-xá có chỗ ăn, chỗ ngủ, chỗ chơi cho học-trò, rất tịch-sự và hợp-thức, không phải từ chối nhận là từ khi mới mở trường đến nay nữa, nhưng số học trò có được khu khá đủ mới có thể mở được.

Nếu mở được một cái kỳ-túc-xá như thế thì rất là tiện cho các nhà quan chức hay thuyên chuyển, cũng là các nhà hào-phú ở các nơi chưa có trường kiêm bị, hoặc là vì lẽ gì khác mà không muốn cho học ở trường tỉnh mình.

● *Các nhà ở xa, ai muốn hỏi điều gì xin cứ viết giấy cho hiệu-trưởng, ở số 22, phố Nhà-thờ và xin đính theo một cái timbre để trả lời.*

Lên Lai-châu. — Quan cai-trị Marc Fouasse vừa nghỉ ở Pháp mới sang thì nay sử lên làm chánh án trên Lai-châu để xét về việc đảng tà làm loạn trên ấy.

Khi nào điều-tra việc ấy xong và kết án xong những bọn tà làm loạn, thì quan cai-trị Fouasse sẽ lại trở về Hanoi để bổ đi Hoà-chức Công-đức một tỉnh trung xứ Bắc-kỳ.

SÁCH DẠY ĐÁNH CHẮN 0$40

新民書館

CÁC SÁCH CỦA

Tân-Dân Thư-Quán

đã xuất bản

POUR NOS JEUNES ÉCOLIERS	0$50
40 BÀI QUỐC-SỬ	0,40
LUẬN QUỐC-VĂN	0,20
SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC TOÀN THƯ	0,40
TẬP BÀI THI SƠ-HỌC YẾU-LƯỢC NĂM 1926	0,35
LEÇONS DE CHOSES, C. M.	0,25
PROBLÈMES DU CERTIFICAT	0,50
QUỐC-VĂN ĐỌC BẢN	0,40
200 BÀI TÍNH ĐỐ	0,30
300 BÀI TÍNH ĐỐ	0,30
THUYỀN TÌNH BỂ ÁI (trọn bộ)	0,90
LỤC MẪU ĐƠN (trọn bộ)	1,50
ANH HÙNG NÁO (bết)	
TỤC ANH-HÙNG-NÁO	1,10
PHẤN TRANG LÂU	0,60
THIẾT-HOA TIÊN SỬ (trọn bộ)	0,97
VÕ QUÍT DÀY MÓNG TAY NHỌN	0,15
TRUYỆN CỔ-TÍCH (2 cuốn)	0,40
SÁCH CƯỚI	0,20
THÙ CHỒNG NỢ NƯỚC	0,12
NGHĨA NẶNG TÌNH SÂU	0,12
PHÁP-VIỆT ĐỀ-HUỀ	0,10
DIỄN-THUYẾT PHAN-CHU-TRINH	0,10

BÍNH SƠN LÁNH YẾN THỨ I... 0$06

Số bạc giấy phát hành của nhà ngân-hàng Đông-dương. — Ngày 24 janvier 1927, quan quyền Toàn-quyền đã ký nghị định kể từ ngày 1er février 1927 số bạc giấy của nhà ngân hàng Đông-dương định là bốn tiền hơn số tiền-kim của nhà ngân hàng, nhưng số giấy bạc ấy không được quá 150 triệu đồng, chứ không phải quá số 140 triệu đồng như nghị định ngày 14 mars 1926.

Ngoại quan lại. — M. Đỗ quang-Giai, tri huyện hạng ba, tòng sự tại tòa án đệ nhị cấp ở Hưng-yên, nay bổ đi tuần tra phủ Khoái-châu (Hưng-yên).

M. Hà-văn-Uyển thăng phải hạng tư tại chánh Chợ-rẫy (Bắc-kạn) được phép nghỉ 29 ngày.

Ngoại học chính. — M. Ngô-quang-Huy, giáo học thí sai tập sự tại trường Gia-hung, huyện Yên lạc (Vĩnh-yên) nay được tấn chính.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu, mà quý-khách dễ hoạn nghênh bấy nay thì ở trên ấy thuốc phải có hiện rõ «*COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Cassaux*».

Thuốc cũng vàng, giấy gói lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng; các quý khách nên chú hãng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế:

● CHASCAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi.

Đấu giá. — Thứ hai 7 février 1927 tại sở lục lộ Bắc-kỳ ở Hanoi đã đấu giá làm các việc như sau này:

1° Hồi 4 giờ chiều, đấu giá làm cầu đường ở Hòa-châu Laokay.

Việc làm đáng giá là 9.312$ 85

Các người bỏ thầu như sau này:

MM. Nguyễn-hữu-Hàn và Nguyễn-văn-Khôi bỏ tăng 29/.

M. Hoàng-đình-Ninh bỏ tăng 28/.

Vậy M. Hoàng-đình-Ninh được tạm thầu.

2° Hồi 4 giờ 15 đấu giá làm các việc ở nhà máy điện tại Chapa.

Việc làm đáng giá là 20.198 $ 29

Chỉ có một mình Magne bỏ tăng 30/, được tạm thầu.

3° Hồi 4 giờ rưỡi đấu giá làm cái cầu 13 m, hàng bê-tông armé và các công việc ở đường từ Bình-bình đến Điện-bồ.

Việc làm đáng giá là 32.621 $ 25

Các người bỏ thầu như sau này:

MM. Vernet tăng 7/.;

Duron et Lazo, bỏ đúng giá đã định;

Nguyễn-xuân-Mỹ bỏ hạ 18/.

Vậy M. Mỹ được tạm thầu.

Muốn bán xe ô-tô «Citroën» 5 mã-lực, còn mới. Hỏi tại số 3, phố Reinach (con đường Hội-chợ. — Hanoi. 6.019.

Tại rạp

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 9 đến thứ ba 15 Février 1927

MON CURÉ CHEZ LES RICHES

Đại phim ảnh rất hay, 10 đoạn

Tích chuyện là thường, tâm cảnh vui lý-thú

Tại rạp

FAMILY - CINEMA HANOI

Trong ba ngày ba tối

Từ thứ tư 9 đến thứ sáu 11 Février 1927

chiếu chuyện

THANH XÀ BẠCH XÀ

chọn bộ

Lâm cảnh tiên rất đẹp—nhiều cảnh biến-hóa đi thường. Tích chuyện rất hay

Quyển thứ sáu

TRUYỆN

Ba người Ngự-lâm pháo-thủ

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

Giá: 0$05

Quan Đốc-tờ Bi-cơ-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh sốt thường, sốm vì ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai, lở, đau mắt, các chứng sài trẻ-con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gà, số nhà 13, Hanoi, fong nói 314.

Quan Đốc-tờ có cả nhà cho người đi đến nơi xa khám, ai cần lại hỏi.

AI LÀ NGƯỜI BẮC-KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . 0$15

Tiền cước thường . . 0,05

Tiền cước Recommandé thêm 0,10

Thư và mandat gởi cho:

M. Lê-Nguyễn-Ức

61-63, Rue du Coton

HANOI

5701

Một cái trộm to. — Lê tên Lê-văn-Bình 46 tuổi thợ may, Phạm-thị-Xuân 45 tuổi thợ may ở phố Lambert số 20, Lê-văn-Công thợ may, 21 tuổi ở phố Hàng-thọ số 20 và Vũ-thị-Nhân 42 tuổi ở Gò-đậu, huyện Duy-tiên (Hà-nam) ăn trộm tiền bạc và các đồ nữ trang đáng giá 3000 đồng của Mme. Ng-thị-Hòn ở phố hàng Kèn số 2 đến phải bắt để xét hỏi.

Cái khuy vàng. — Ng-văn-Luận 20 tuổi là con-đi ở phố Sông-tô-lịch số 25 bị bắt được quả tang cắt khuy vàng của Mme. Ng-thị-Ba ở Vọt-trì đến Hanoi.

Cái mạn ô-tô. — Ngày hôm mồng 8 vào hồi 3 giờ 55 một người đội Tây cầm chiếc ô-tô số T. 978 khi đi qua cầu sông Cái đụng phải một cái xe bò do một người kéo một người đẩy. Một người con-đi tên là Ng-văn-Chi bị quăng lộn trên cùng xe bò và bị thương phải đưa vào nhà thương ngay, còn một người tên là Phạm-văn-Thuyên ở phố Bourrin số 30 chỉ hơi bị sây sát thôi.

Mất trộm. — Mme Nguyễn-thị-Xuân ở đường Carnot số 5 bị kẻ trộm vào tấy mất một cái thắng và một cái tay nắm đồng quân áo và đồ đạc đáng giá 36 đồng.

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thự đã nghỉ đăng Bắc-đẩu bội-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai-cập). Huế.

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lận, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 14 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÂM-CHỨNG: Giá 1$50

Phòng khám bệnh tại BƯỞNG SIA-LONG, 23. GIẤY NÓI SỐ 234

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THƯ-XÃ

Bắc-kỳ thống-sứ đại-thân ROBIN đại-nhân sáng lập

E. VAYRAC và Ng.-v.-VĨNH LÂM CHỦ-NHIỆM

Khởi đầu xuất-bản «Truyện Ba người ngự-lâm pháo-thủ», in từng quyển nhỏ như bổ tái, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tóm các hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đầu đuôi.

Mỗi quyển . . . . . 0$05

Hiện đã in ra được bốn quyển: một quyển tựa Dịch-văn thư xã, nguyên-văn của ông E. VAYRAC, NGUYỄN-VĂN-VĨNH *dịch, và ba quyển đầu «NGỰ LÂM PHÁO THỦ».*

Sau nầy mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Qui khách các nơi xa có thể gởi mua sẵn quyển trọn rồi.

Ai gởi mua xin cứ viết thư và gởi tiền đến bản quán.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Tàu «Francis Garnier». — Chiếc tàu «*Yung-Ming*» của người Khách, ở Thượng-hải sang hồi 3 giờ chiều hôm kia, thì từ nay đổi tên là tàu «*Francis Garnier*», do một công-ti hàng-hải Pháp mua lại, để chạy đường Haiphong — Sa gòn.

Tàu ấy trọng tải được 3.500 tấn.

Cháy. — Hồi 9 giờ sáng ngày hôm qua, một nhà ở phố Chợ con vì vô ý để lửa bén cháy mất gần nhà bếp hàng tranh, may lân hàng biết chạy lại rập tắt được ngay, không có đã thành ra đám cháy to, thiệt hại chưa biết đến đâu mà kể.

Bắt nếp. — M. Ng-văn-Quán 23 tuổi, nhà ở Hongay, qua Haigaong bị mất cuốn vi giang 26 đồng bạc và giấy căn-cước. Hiện M. Quán đã có đem trình tại sở mật.

Bị trộm nữa. — Tên Quit ăn cắp 25 đồng bạc của chủ là người Khách tên gọi Luong-tiao ở phố Saigon thì hiện sự cũng vẫn cho tính đi trốn nữ.

Bị bắt nhé. — Có hai con chú chạy đông người đường thì tính cảnh sát đã bắt cả vào nhà nhốc pha-cột gần thành-phố.

Lường đảo. — Hai việc lường đảo vừa ăn cắp xe trẻ nên của quan chưởng-lý tòa-án thì sở Mật-thám đã tra xét hỏi.

Vô cớ đánh người. — Trần-văn-Huế, tên Đoạt 26 tuổi, vô nghề nghiệp nhà ở Kim-an số 23 phố Cửa đã bị bắt hỏi vì việc xô đẩy đánh một người đàn-bà bị trọng thương và tội ăn cắp của thị nữa. Hiện tên Ruột đã phải bắt tống giam để đợi vào tòa án xét nghị.

HÀ-ĐÔNG

Cái mạn ô-tô. — Ngày hôm qua, M. Lebrun kỹ sư lục-lộ Hà-đông đang đi ô-tô gặp một đứa con gái bỏ đi ở đường sắt, ông muốn tránh khỏi đụng phải nó liền vẫn máy sang mặt bên đường, chưng vì xe mau quá, nên xe đổ nhào xuống. M. Lebrun bị trọng vai và xây xát nhiều nơi ở mình mẩy, phải khiêng ngay vào nhà thương Hà-đông.

Vừa rồi lại nạn chiếc ô-tô, đi đường Hà-đông lên Sơn-tây, trên có một người Tây cầm máy và hai người đàn ngồi, khi tới mé trên làng Bojmỗ, thì ở đằng biết lái thế nào, đâm ngay phải một đứa bé con tên là Hoàng-văn-Hồng đang đi ở vệ đường. Tôi chiều đứa bé, bị xe chạy phải nắn ngã đi, thế mà cái xe ô-tô kia cứ nghiễm nhiên vẫn vụt đi, không đoái chi lại cả; sau may có mọi người làng đó chạy ra nâng đến bỏ dậy, rồi đưa nó xuống nhà thương để điều trị, nhưng xem chừng đến bỏ bị thương nặng lắm, chưa biết sống chết thế nào?

Người ta còn đang số tra xét xem cái xe đó là xe nào và của người nào mà lại nỡ tàn nhẫn đến như thế?

Bóc lột giữa đường. — Vào hồi 10 giờ đêm hôm 28 tết vừa rồi, có một thầy ký làm việc ở xa về ăn tiệc, đi xe tay ở con đường Hanoi về Trâm-Vỹ, giữa đường bị 5 đứa gian đã kéo ở ra đánh người con-đi xe bắt lấy lại; thầy kêu có đem lời ngọt ngào mà sẵn chúng, song đâu là những kẻ lòng đã độc ác, sẵn gì là lương tâm. Sau chúng ra oai tắt thầy bỏ mấy cái vàng mới ra trước và cũng bị đón đau. Chúng lấy mất một cái áo satin mới, một cái mũ feutre và một đôi giầy ta mới, trong lưng có bao nhiêu tiền mất hết cả, chỉ còn có một cái áo thầng dài mặc mà thôi. Đường này đêm hôm đi lại phải nên đề phòng, vì thường có những kẻ gian phi ẩn phục để bóc lột hành khách, chết là vô hồi viên tiết và hồi xây lại cũng nên để ý ấm.

H. lai cảo

KIẾN AN

Hồi hưu. — Vừa được tin ông Vũ-khắc-Chi thông phán hạng nhất, quan phụ-thẩm tòa án đã nhiều lớp bản-tỉnh đã được nghỉ định cho hồi hưu. Năm nay ông còn khỏe mạnh, lại là người làm việc rất mẫu cán và có lòng thương thân, nên được tin ông hồi hưu ai nấy đều có lòng mến tiếc lắm.

Ng.-cử-Tiên lai cảo.

HÒA-BÌNH

Vẫn chuyến ô-tô hàng. — Bản báo tiếp được bài sau nay. — Xin nói thêm vào bài báo tại đăng ở mục Hòa-bình ngày trong năm: «Ai muốn mang như con ngáo» như sau này: Chuyến xe xuất hôm ấy là mang tiếng thông chạy ta; ô-tô có liết mấy gần bên Ngọc và chữa lần nhất ở gần Lương-sơn. Hành khách đi xe ấy vất ba hôm nay đã thấy xe chạy tuế hơn trước.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Tại phủ Khâm-sứ. — Nay đã có nghị-định cử M. Fries là quan cai-trị hạng nhất nết hạn ngài lên quyền Khâm-sứ Trung-kỳ tạm M. d'Elloy là quan cai-trị hạng ba đổi đi Hanoi.

TOURANE

Vẫn tốt năm nay. — Tết năm nay trời tuyết hàng ấm áp, trong ra đường sá tấp nập những khách du xuân, thực là cảng sướng vui vẻ. — Các cuộc ăn chơi đối với các năm khác không có chi lạ, chẳng qua cũng chỗ nầy chỗ nọ gảm ba đám hát chơi, mặt đôi cùng nở hoa; sái thú vui xuân-nhật quanh đi quẩn lại, thì tạm giữ gần bấy các thắng cảng chẳng là lang gì. — Duy chỉ có một điều rất mới rất lạ, thật là đáng mừng rỡ, đáng nhớ ghi, mà lại nên trông mong ở ở cái điều mới là lý nó thành ra một cái tập tục về sau nầy, thì thực là may mắn cho sự kinh tế của nước nhà lắm vậy.

Ngày tết năm nay, trong số người nhà ở đây đem chân mà đã biết thì hành hai chữ «tiết kiệm», chứ không có lẽng phí và lãng xa. — Tuy là những thực phẩm cần nước nhà có nhiều thứ dồi dào vững vỉ, không ngon không đẹp bằng đã ngoài hẳn, hà nhưng trước thì đã mấy ai dám xa đành bạc mà đăng làm vật đãi khách ngày đó; nhưng bây giờ ta nhiều, không ai bạn ai, không ai rẻ ai, mà ai nấy chẳng đồng ý, đồng hành mà tiết kiệm; đâm đem mua

(Xem trang thứ ba cột thứ ba)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Il habitait avec le vieux Fauchelevent la baraque du fond du jardin. Cette bicoque, bâtie en plâtras, qui existait encore en 184 , était composée, comme on se rappelle, de trois chambres [illegible] toutes nues et n'avaient que les murailles. La principale avait été cédée, de force, par Jean Valjean avait résisté en vain, par le père Fauchelevent à M. Madeleine. Le mur de cette chambre, outre les deux clous destinés à l'accrochement de la genouillère et de la hotte, avait pour ornement un papier monnaie royaliste de 93 appliqué à la muraille au dessus de la cheminée et dont voici le fac similé exact :

De par le Roi

BONCOMMERÇABLE DE DIXLIVRES
POUR OBJETS FOURNIS A L'ARMÉE
remboursable à la paix
Série 3 N° 10390
STOFFLET.

Cet assignat vendéen avait été cloué au mur par le précédent jardinier, ancien chouan qui était mort dans le couvent et que Fauchelevent avait remplacé.

Jean Valjean travaillait tout le jour dans le jardin et y était très utile. Il avait été jadis émondeur et se retrouvait volontiers jardinier. On se rappelle qu'il avait toutes sortes de recettes et de secrets de culture. Il en tira parti. Presque tous les arbres du verger étaient des sauvageons ; il les écussonna et leur fit donner d'excellents fruits.

Cosette avait permission de venir tous les jours passer une heure près de lui. Comme les sœurs étaient tristes et qu'il était bon, l'enfant le comparait et l'adorait. A l'heure fixée elle accourait vers la baraque. Quand elle entrait dans la masure, elle l'emplissait de paradis. Jean Valjean s'épanouissait, et sentait son bonheur s'accroître du bonheur qu'il donnait à Cosette. La joie que nous inspirons à cela de charmant que, loin de s'affaiblir comme tout reflet, elle nous revient plus rayonnante. Aux heures des récréations, Jean Valjean regardait de loin Cosette jouer et courir, et il distinguait son rire du rire des autres

Car maintenant Cosette riait.

La figure de Cosette en était même jusqu'à un certain point changée. Le sombre en avait disparu. Le rire, c'est le soleil, il chasse l'hiver du visage humain

Cosette, toujours pas jolie, devenait bien charmante d'ailleurs. Elle disait des petites choses raisonnables avec sa douce voix enfantine.

La récréation finie, quand Cosette rentrait, Jean Valjean regardait les fenêtres de sa classe, et la nuit il se relevait pour regarder les fenêtres de son dortoir.

Du reste Dieu a ses voies ; le couvent contribua, comme Cosette, à maintenir et à compléter dans Jean Valjean l'œuvre de l'évêque. Il est certain qu'un des côtés de la vertu aboutit à l'orgueil. Il y a là un pont bâti par le diable. Jean Valjean était peut-être à son insu assez près de ce côté là et de ce pont là, lorsque la providence le jeta dans le couvent du Petit-Picpus. Tant qu'il ne s'était comparé qu'à l'évêque, il s'était trouvé indigne et il avait été humble ; mais depuis quelque temps il commençait à se comparer aux hommes, et l'orgueil naissait. Qui sait? Il aurait peut-être fini par revenir tout doucement à la haine.

Le couvent l'arrêta sur cette pente.

C'était le deuxième lieu de captivité qu'il voyait. Dans sa jeunesse, dans ce qui avait été pour lui le commencement de la vie, et plus tard, tout récemment encore, il en avait vu un autre, lieu affreux, lieu terrible, et dont les sévérités lui avaient toujours paru être l'iniquité de la justice et le crime de la loi. Aujourd'hui après le bagne il voyait le cloître ; et songeant qu'il avait fait partie du bagne et qu'il était maintenant, pour ainsi dire, spectateur du cloître, il les confondait dans sa pensée avec anxiété.

Quelquefois il s'accoudait sur sa bêche et descendait lentement dans les spirales sans fond de la rêverie.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Ông cùng với lão *Fauchelevent* ở cái túp đàng sau cùng vườn. Cái túp ấy dùng những gạch với đất mà xây nên, cho đến năm 1840 cũng hãy còn nom thấy, trước thì không có đồ-đạc, không có lát ván chi cả, chỉ có tường trắng mà thôi. Cái phòng to nhất thì lão coi vườn ở trước, bây giờ nhất-định nhường lại cho ông, ông từ chối lắm sao lão cũng không chịu. Cái tường phòng ấy thì ngoại-giả hai cái đinh để treo cái nhạc và cái giỏ, lại còn có một chỗ dán một tờ giấy bạc của đảng tôn quân từ năm 1793, ở ngay trên chỗ lò-khói, rập hình lại ra sau này:

Ở vành-khung in xung-quanh thì có chữ:

« ĐẠO QUÂN CỦA ĐẠO GIA-TÔ VÀ CỦA NHÀ VUA »

Ở giữa thì có chữ:

Phụng Vương-Mệnh
Phóng giá ngân-phiếu, kì số Thập phật-lăng
Là tiền những hàng-hóa quân-dụng.
Bao giờ trị yên sẽ được lĩnh.

Lớp số 3. Ngân-phiếu số 10390

Giấy bạc ấy do là của bọn ngụy Tôn-quân xứ *Vendée*, lão coi-vườn trước đã đem dán ở đó, lão vốn thuộc bọn ngụy ấy, sau chết tại nhà-dòng, rồi lão *Fauchelevent* này mới thế chân.

Jean Valjean làm cả ngày ở ngoài vườn, được việc lắm. Nguyên xưa ông đã đi xén cây, bây giờ mang ra nghề cuốc-xới cũng không lạ tay gì. Độc-giả hẳn còn nhớ ở một hồi trên đã nói rằng ông thuộc nhiều những phương-pháp bí-truyền trong nghề trồng-trọt. Bây giờ ông, mới giở ra. Vốn bao nhiêu cây trong vườn đó đã lâu bỏ dường cả rồi. Ông đem tỉa lá cắt ngọn đi, thành ra sai quả.

Con *Cosette* thì mỗi ngày được phép đến với ông trong một giờ. Các bà phước thì lỗi-thủi, mà ông thì thương trẻ, con bé có ý so-sánh, đem lòng yêu ông. Cứ đến giờ là con bé chạy vội chạy vàng xuống chỗ túp đó. Con bé bước vào, hình như có khí-sắc thiên-đàng cũng vào theo. *Jean Valjean* hớn hở, mà thấy con bé vì mình được sung-sướng thì cũng thêm sung-sướng. Phàm sự khoái-lạc mà ta khiến được cho kẻ khác có, nó có một cái ý-vị riêng, là nó không phải không lạt đi, như là cái ánh-sáng phản-chiếu, mà nó lại đằm-thắm hơn là cái khoái-lạc của ta vậy. Trong những giờ con trẻ nghỉ chơi, ông dứng đàng xa mà nhìn con *Cosette* rõn-nô chạy đi chạy lại, ông phân-biệt được cái tiếng cười của nó, trong những tiếng cười của lũ trẻ kia.

Bây giờ thì con *Cosette* biết cái cười là cái gì.

Cái mặt con bé cũng nhờ cuộc thân-thiết ấy mà nảy-nở ra, khác dạng đi ít nhiều. Cái vẻ ảu-sầu cũ thì bây giờ mất đi rồi. Thì ra sự cười cũng như là bóng mặt trời, nó chiếu vào một cái mặt người cũng làm cho sáng-sủa mặt ra.

Cosette dẫu vẫn là không đẹp, nhưng hóa ra có ý-vị lắm. Nó biết nói những lời khôn phải bằng một cái giọng con trẻ mềm-mỏng rất dễ thương.

Giờ chơi hết, khi con *Cosette* lại trở về trên lớp học, thì *Jean Valjean* nhìn theo lên cho đến tận cửa-sổ nhà trường; đêm thường ông trở dậy mà nhìn lên trên chỗ phòng học-sinh ngủ.

Vả Thiên-chúa hay dùng những đường-lối riêng mà khiến nhân-sự; cái tâm-lý của *Jean Valjean* nhờ việc gặp-gỡ ông Giám-mục mà khởi điểm sự hoàn-lương, sau gặp được con *Cosette*, lại tinh-cờ vào ở chỗ tu-hành này, thì cái cuộc tu-thân lại vững-bền được và thập-phần viên-mãn. Đã hẳn rằng cuộc tu-nhân tích-đức xưa nay vẫn có một phương-diện giáp-giới ngay với sự kiêu hãnh. Đó là một cái cầu cám-dỗ của thằng Quỉ đã bắc ngang để rủ người ta. *Jean Valjean* khi tinh-cờ gian giữ đến chỗ nhà-dòng đó thì có lẽ vô-tình mà đã ngả về phương-diện đó và cái cầu đó rồi. *Jean Valjean* mà còn đem mình tí với ông Giám-mục, thì còn thấy mình là hèn-mạt, là nhỏ-mọn như con sâu con bọ mà thôi; nhưng về sau lại đem mình mà tí được với người khác nữa, thì cái lòng kiêu-bình bỗng đã thấy nảy ra đôi chút. Biết đâu? Giá sử cứ được bình-yên như thế mãi, có lẽ dần-dần rồi cũng hóa ra lại cái lòng yêm-thế.

Đương lần xuống cái dốc đó, thì xảy ra những việc khiến cho ông tình-cờ đến chỗ nhà tu.

Mất ông nom chỗ này là chỗ giam-cầm người ta một cách khác. Lúc còn ít tuổi, trong cái quãng đường thứ nhất ở trên đời, thì ông đã từng biết mặt chốn giam cầm người ta thế khác, kể đến buổi mới đây, ông lại được trải qua phen nữa, chốn ấy thì thế là ghê-gớm, thật là dữ-dội, ông thấy những cách hành-hạ người ta ở nơi đó, mà cho cái công-lý của xã-hội là bất-công, mà cho cái luật-pháp của thế-nhân là độc-ác. Đến ngày nay, sau khi ông đã trải chỗ lao-hình rồi, ông lại được nom thấy chỗ tu-hành. Ông thường nghĩ vơ-vẩn rằng mình đã ở nơi tù-tội mà ra, nay lại được ở địa-vị khách-quan mà nom thấy chỗ người ta đóng cửa tu hành, thì ông lại bồi-hồi tấc dạ mà so-sánh hai cái chế-độ ấy.

Nhiều khi ông đứng tựa khâu-tay lên tấn cuốc, mà đem tâm-trí đi theo cái con đường xoắn-trôn-ốc của cuộc nghĩ vơ-vẩn.

(Còn nữa)

Những bài từ đầu, đã in thành sau quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất.	Quyển 1	223 trang, bản,	0 $ 50	Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển. . . 0$20
	— II	203 —	0 45	
	— III và IV	259 —	0 55	
	— V và VI	193 —	0 45	
	— VII và VIII	310 —	0 65	
Phần thứ hai.	Quyển I	215 —	0 45	Cả bảy quyển gửi làm một gói . . . 0,20
	— II và III	237 —	0 50	

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Chứng bệnh bàn

(Tiếp theo)

Thương hàn dụng quế chi biện

Chữ cổ thư nói : (phát hãn nên dùng thang quế chi) thế là dùng quế chi để phát hãn ; lại có nói : (phát hãn nhiều quá, thì phải dùng thang quế chi cam thảo). thế là dùng quế chi để liễm hãn, vậy thì một vị quế chi vừa dùng để phát hãn, vừa dùng để liễm hãn, là cớ làm sao? Đáp rằng quế là đầu tâm vị thuốc, nó thông huyết mạch cho nên dùng quế chi để phát hãn, không phải là quế chi phát được hãn đâu, vì nó điều vinh huyết, thì vệ khí tự hòa, dẫu tà không có chỗ ẩn nấp, mà tự nó phải tiết ra ; dùng quế chi để liễm hãn, không phải là quế chi liễm được hãn đâu, nó điều hòa vinh vệ, thì tà khí phải tiết ra, tà khí tiết ra hết, là hãn tự chỉ. Người ta không xét biết cái nghĩa phát hãn liễm hãn như vậy, động thấy bệnh nóng sốt là dùng quế chi, nếu chứng hậu thuộc kinh thái dương thương phong tự hãn, hay là trúng phong tự hãn, thì quế chi rất hiệu nghiệm, bằng chứng hậu thuộc kinh thái dương, thương hàn vô hãn, (trong cổ thư không giải lưu hành) mà cũng dùng quế chi, thì hại không nói xiết. Cho nên ông Trọng-Cảnh nói : (vô hãn được dùng quế chi) lại có nói (bệnh thuộc dương chứng, thì nước quế chi chưa nuốt xuống khỏi cổ là chết không gỡ được).

Giải đại hoàng pháp

Phàm dùng đại hoàng, mà tiết tả không cầm lại được, thì phải dùng ô mai hai quả, gạo đã cánh sao vàng một lẻ, can khương ba đồng sinh-sản, nhân sâm bạch trật mỗi vị nửa đồng cân, vỏ như tử sống một đồng rưỡi, chích thảo một đồng, tăng ma giảm phân, bão thấp đàn một con.

Các vị sắc lấy nước, rồi đặt vách đá, sau ngâm cho nhỏ hòa với thuốc cho uống.

Trừ đờm trấp đạo pháp

Đồng một cái mật con lợn, hòa với một ít giấm, cho vào cái bếp đẩy nóng nóng mà khoáy vào cổ họng.

Mật đạo pháp

Cường bệnh thuộc kinh dương, mình sau khi hãn hạ, thế lưu khí nhược, tân dịch khô kiệt, tạng phủ bế tắc, không đại tiện được, thì dùng phép mật đạo.

Chưng mật thành keo, hòa lẫn với mạt bồ kết (bồ kết tán mạt), với muối, làm dùi hình như ngón tay, dài chừng hai tấc, mà đầu nhọn, khoáy vào trong cổ đạo, lấy tay giữ lại, chờ khi muốn đại tiện, sẽ bỏ ra.

Thương hàn vị giải tương giải

Thương hàn sang đến ngày thứ bảy, truyền kinh đã đã, mà thần trí còn hơi nóng, chân tay ấn hèn, sắc mặt vinh, tinh thần thanh sáng, đó là dương khí muốn hồi phục, âm khí muốn giải thoát, hoặc chợt có cơn nóng sốt, bỗng hồi, thế là tà khí quay ra ngoài biểu mà khỏi. Bằng đã sang ngày thứ bảy, mà cơn nóng sốt không lui, hơn trăm phiền tạo, thế là tà khí thịnh, âm cực sinh nhiệt, thì chết.

Ngày thứ bảy thứ tám, thân nhiệt, hoặc biến thành chiến lật (tê run cầm cập) khẩu sầm (không nói) đó là âm dương cạnh nhau, mà sinh chứng hậu như vậy, nếu sinh bệnh mạch đều chuyển đường cũ, trong lòng con mắt có sáng, là chính khí lấn được tà, thì bệnh sắp khỏi.

Còn như thương hàn trong ngày thứ nhất ngày thứ hai, bệnh truyền kinh thái dương kinh dương minh, nóng sốt bắt đầu, mà nằm ngồi yên giấc, không chập chờn mơ hoàng, miệng không phiền khát, tinh thần thanh sáng mạch trầm, trì mà thực, cứ không phải đại, hoặc thổ đầu hòa đó là ngoại tà tuy cầm mạo, nhưng âm khí vượng, tà không lấn nổi, cho nên không thấy mạch thương hàn ; (mạch thương hàn thì phù đại) vậy chứng hậu truyền hết kinh thái dương, thiếu dương, dương minh, là khỏi. Chớ có thấy kinh mạch trầm trì mà cho là dương chứng hiện âm mạch (dương chứng hiện âm mạch là nghịch mạch.

Thương hàn tử chứng

Thương hàn sang đến ngày thứ tư, thứ năm, thứ sáu, mà mất trạng thái (nóng trong trong), nói cuồng, lẫn cần nào nói cần kỹ), tiểu tiện tự đi, vẫn ra không biết), thế là thận tuyệt, mất trạng thái, đầu lắc, hình thể đen sám, thế là thấy khí hồn mà tâm tuyệt, tiểu tràng là khô chứng của tâm tạng, đại tràng là khô chứng của phế tạng, mà tiểu đại tràng đều không thể chịu được, thế là hồn khí kim phế tuyệt. Sắc mặt xanh tái, móng tay móng chân tím đen, lưỡi dự, mang nhà, (kêu mang co lên), thế là can tuyệt, sắc đặt đen như màu đồng, bay là thấy cốt khô [illegible] gì đi ra thứ ấy), hoặc uống thuốc đại tiện ra thuốc, chung quanh miệng xám đen, mới bảy hão bật, thế là tỉ tuyệt, thương hàn là dương chứng mà tay lạnh như ngâm sông, chân lạnh quá đầu gối, chân lông thể thịt thua rão, bỗ hôi ra như trát, thế là dương thoát.

Đại phàm dương sắp tuyệt, thì sắc mặt xanh, âm sắp tuyệt, thì sắc mặt đỏ, là chứng bất trị nếu đầu nặng quy xuống (như người sái xem thân thể vậy). lửa là xương thiên chu đầu, nguyên khí hại, quyết nhiên là chết.

Nói vắn lắt lại :

Âm dương đều quá sắm bảy ngày, tất chết.

Đại tiện khẩu khả thì chết.

Nằm lim rim, thở hắt ra thì chết.

Thở gấp, bỗ hôi ra xét tác thì chết.

Nóng không lui, mà xích mạch và thốn mạch hư nhược, thì chết.

Chứng hậu kiêm thấp nhiệt, mà bỗ hôi ra nhiều thì chết.

Lòng đen ở nhãn cầu mất, không đau đi, đi ra lại thì chết.

Trong bụng cả lên như cái trống mà mạch kinh mạch tán loạn, thì chết.

Nhiệt thịnh tác cấp, mà không ra bỗ hôi, thì là dương sự, thì chết.

Trên lưỡi đậm đen, chưm chưm thành bờ, (mang thích) đánh hỗ đến lại mọc thì chết.

Tất tiểu thuốc thì chết.

Tị nục mà tự hãn, thì chết.

Vị hàn phát ách, dùng đinh hương, hồi hương, thị đế, hoắc gia đều cấp hợp sinh mạch tán, mà mạch không động, thì chết, mạch bạo xuất sắng chết.

Chứa dân bà có thai thương hàn

Biến chứng nên phát hãn, thì dùng thang hương hoạt xung hòa gia dương qui hành thược sinh hà tô đẩy thông huyết, cho được tán hết ngày, không cho ngoại tà lẫn vào được, để tiêu là nghĩa an thai thứ nhất. Bằng lý chứng (táo, khát, đại tiện khó thông) nên hạ thì dùng phương tế vật gia tăng thế đại hoàng ; Bằng chứng hậu chân hàn, mạch phục quyết lãnh, thì cũng dùng khương, quế, phụ tử, nhưng phải nấu nước hoàng-liên cam-thảo mà chế, cho bớt tính nhiệt đi, ngoài dùng hàn giống đất đem tán mạt, đều với thanh đại, đồ sắn.

Bịnh thuộc đại hàn, đại nhiệt, phải cấp trừ ngay, nếu chậm thì tiêu thai. Tay dùng phương lấy đại hàn đại nhiệt, nhưng có bệnh thì bệnh thụ độc, chứ không ngại, những rằng trúng bệnh thì thôi, không nên dùng quá lẽ.

Lời dặn

Có quyết đoán sẽ dùng thuốc đại hàn đại nhiệt, không thì thôi, kẻo nhỡ thì quan gia.

Chứa dân bà hậu sản thương hàn

Sản hậu thương lạc (lâm sau khỏe), hoặc nhân huyết ra nhiều, hoặc nhân huyết hôi chưa ra hết, hoặc nhân nhũ nang (cũng vú sữa), hoặc nhân kiêng không kỹ, ra vào lao động, hoặc nhân ăn thực tinh chất, đều có chứng ở hàn phát nhiệt, giống như chứng hậu thương hàn, mà không phải là thương hàn, vậy không nên vội dùng phương tế hàn hạ.

Ác lộ (huyết hôi) ra chưa hết mà ở hàn phát nhiệt, thì tất bắt đầu, ở lên cuống họng có vị chua, động người hơi sơm thì sự, bụng trên đầy (tung cách), mạch quan khẩu bên tay phải khẩn xác.

Như nung mà ở hàn phát nhiệt, thì tất chung quanh vú rắn chụp lại đau rát, (chứng này kiêm người sản phụ lấy tay thông vào vú, để được thông tia sữa, là khỏi hàn nhiệt, không phải thuốc).

Bằng quả là ngoại tà thừa hư cảm mạo, thì dùng thang tế vật gia một hai vị phong được, nhưng phải xem khí huyết hư hay thực, tà cảm nặng hay nhẹ, để liệu mà phát hãn.

Còn như nhiệt tà truyền lý, táo khát, tiểu ít, mạch trầm chưm, nặng thì hãy thang tế vật gia sài hồ, hoàng cầm thì chớ đại hoàng chi sáu, nhẹ thì dùng phép mật đạo. Sau khi đã hạ tà phải dùng thang tế vật gia can khương, xang sâm ôn nóng để ôn bổ khí huyết.

Nếu nhiệt tà chuyển ở nửa trong rửa ngoài, thì dùng thang tế vật hợp tiêu sài hồ sinh.

Phàm sản hậu khí huyết đều hư, bịnh gì cũng phải thận bổ khí huyết làm chủ, đầu có tạp chứng, tùy liệu gia giảm mà thôi.

(Còn nữa) Phụng-năng-Tĩnh

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Đến ngày 14 février 1927 hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng:

1-) Việc xây chuồng lợn, chuồng bò và xây tường ở ung quanh nhà sát sinh ở Thái-nguyên.

Việc làm đáng	5490$62
Ký quỹ tạm	600$00

2o) Xây tường tại trường Bảo-hộ Hanoi.

Việc làm đáng	1878$00
Ký quỹ tạm	300$00

Đến ngày thứ hai 21 février hồi 9 giờ sáng tại phòng giấy ông chánh kỹ-sư xe lửa (Ingénieur principal, chef de l'Arrondissement des mines de fer du Nord) ở Hanoi sẽ đấu giá làm mấy đoạn nhà tại nhà ga Vinh.

Ngày thứ tư 23 février hồi 15 giờ tại sở Thương-chính Hai-phòng sẽ đấu giá mua 200.000 bao dầy mới, và 4.000 cân sợi để dùng làm bao mười.

Biên lý để tại phòng kế toán sở Thương-chính Haiphong.

— Đến ngày thứ sáu 25 février hồi 9 giờ tại phòng giấy ông chánh kỹ-sư xe lửa ga Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng mua đồ hỏa cho sở kỹ.

Đến ngày 28 février 1927 hồi 16 giờ tại sở Công-chính sẽ đấu giá làm một cái nhà sát sinh ở Hà-tĩnh.

Việc làm đáng	11.952$28
Ký quỹ tạm	200$00

— Đến ngày thứ năm 3 mars hồi 9 giờ sáng tại sở Bưu-điện Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Haiphong đi Đông-triều Mạckhê, Uông-bí và Quảng-yên và ở các xứ ấy về Haiphong từ ngày 1er avril 1927 đến 31 décembre 1929.

— Đến ngày thứ bảy 5 mars hồi 9 giờ sáng tại sở Bưu-điện Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Hanoi đến Hưng-yên và Hưng-yên đến Hanoi từ ngày 1er Avril 1927 đến 31 décembre 1929.

— Đến ngày thứ ba 8 mars hồi 9 giờ sáng tại sở Bưu-điện Hanoi sẽ gọi lĩnh trưng tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Ninh-bình đi Phát-diệm và từ Ninh-bình đi Nho quan từ ngày 1er avril 1927 đến 31 décembre 1927.

— Việc lĩnh-trưng việc tải thư từ và bưu kiện bằng ô-tô từ Nam-định đến Thái-bình đáng lẽ mở vào ngày 5 février mới rồi, thì nay hoãn lại

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: 1$00

Bán tại hiệu Bào-chế

L. BLANC

51, phố Paul-Bert, Hanoi

Cảm ơn Anh Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Dư luận Nam-kỳ

Những cái nhược-điểm Của thanh-niên ngày nay

Nhơn đọc sách Tàu, thấy bài d ăn-văn sau này c'a ông Chương-linh-Lân nói về những cái nhược-điểm của thanh-niên nước Tàu ngày nay; Thiết nghĩ: Thanh-niên Tàu còn có chiến cái nhược-điểm, thì thanh-niên Việt-Nam là đây vị tất đã không có những cái nhược-điểm; nhưng cái nhược-điểm của thanh-niên Tàu vị tất đã khác hẳn với những cái nhược điểm của thanh-niên Việt-Nam. Nay đem bài nguyên văn ấy ra cho của ông Chương-linh-Lân dịch đăng ra đây, để cống-hiến cùng các bạn thanh-niên nước nhà, mong rằng các bạn thanh-niên ta đọc bài văn rồi chịu khó mà suy người kịp mình, thì may ra cũng có ít nhiều bổ-ích trong việc tu thân vậy:

« Cái nhược-điểm thứ nhứt của thanh-niên bây giờ là coi việc gì cũng dễ hết thảy, cho nên kết-quả lại hỗ không kiên hành mà được thì lại tiến đến nhụt chí mà lui. Đại phàm làm một việc gì, khi mới bắt đầu cũng chưa dễ phân biệt ngay được ai mong ai giỏi, ít phải trải qua trong nhiều ngày thăng, tăng gặp lắm nỗi gian nan, mà sau mới rõ ra ai là người xuất-chúng. Gần ray người-ban nhân-ai, thấy việc gì cũng cho là dung di hoạt cũng có lúc gặp thời may mà thành công một cách kiểu-hãnh. Những kẻ đã kiến-hãnh mà thành-công một lần đầu thì về sau cứ trông việc gì cũng có thể thành-công một cách kiểu-hãnh, không biết rằng thiên hạ sự hễ dễ mấy lâu mà gặp may? Bởi thế hễ mới gặp sự khốn nan thì liền tấy rụt mất. Gần nay hễ mớ. thấy người nào gặp may mà nên vậy thì thiên-hạ khen ngợi lẫy-lừng; còn mới thấy người nào gặp nạn mà bỏ việc thì thiên-hạ lại chế điều luyện-thiếu.

Như trận cách-mạng hồi năm Tân-hợi (1911) bởi mau xong quá nên chỉ thành-công một cách rất kiểu-hãnh. Bấy giờ các nhà làm cách-mạng phần đông chưa được lịch-luyện, nên không thể biết rõ ai là nhân tài. Ta phải biết rằng: phàm trong việc gì hễ kiểu-hãnh mà thành-công thì chưa thể biết rõ ai là đồng-tâm ai là khiếp-nhược, ai cũng chưa ai cả đều bằng đầu, không thể biết ai là thế hiệt. Giá sử bấy giờ trận cách mạng đây đưa ra chưng trong ba năm, Thanh-đình hồi sức chống cự, để cho mấy nhà cách-mạng được từng trải qua nhiều nỗi khốn khổ gian nan thì hay hơn; ngày trước vì không kiểu-hãnh thành-công thì ngày nay đâu có phân phái mà thoái-kỳ được? Lại như ông Tôn Tung-Sơn làm người tư-tấu rất gốc. song ông cũng có cái tánh quá tin việc làm lắm dễ, đó thật là cái đa-nhược điểm của ông vậy. Thanh-niên ta bây giờ giá biết chữa cái nhược-điểm ấy lại, làm việc phải thận-trọng, mau tính phải nhậm lẹ, lập chí đã vững vàng, xem xét lại kỹ lưỡng, tới quyết không bao giờ lại thụt lùi một cách kiểu-hãnh, chỉ có hành chiến thiên hồi kỳ cho đặt được cái mục-đích cuối cùng của mình mà sau mới thôi vậy.

Cái nhược-điểm thứ hai của thanh-niên bây giờ là cứ trông mong nhờ vậy ở cái lực sẵn. Nguyên tự mình vốn không phải là không có tài năng, song người ấy cứ trông mong nhờ vậy ở cái tự lực sẵn, hễ ra đem bao nhiêu tài năng của mình mà hô-sanh tất cả, khiến cho tài năng ấy không thể phát-triển được. Coi như cuộc cách-mạng năm-tuổi-tư nay đến mượn lợi dụng Viên-tổ-Khải để đánh đổ Thanh-đình, thành ra đến sau cũng vì Viên-tổ-Khải mà hỏng việc; lại mấy lần cách-mạng, lợi dụng Lực-vinh-Đình, lại dụng Sầm-xuân-Huyên đều là không được kết quả gì nên thân cả. Giá phỏng các nhà cách-mạng cứ trông cậy ở lực-lượng của mình, dốc dần dần mà bước tới, cứ xử rằng, tôn chỉ xác-định, thì lẽ nào lại không thành công?

Cái nhược-điểm thứ ba của thanh-niên bây giờ là hư mộ văn-minh. Cái tệ của thói hư-mộ văn-minh vật-chất thì đã đành rằng rõ ràng dễ thấy lắm; mà cái thói hư-mộ nhân-đạo chả-nghĩa lại cũng không phải là không hại vậy. Nguyên lai cái tánh chất của nhân-loại phàm người nào đã chịu kiến nhẫn được thì cũng đều không khỏi có cái tánh tàn nhẫn nhiều ít; chỉ vì mình thường hay miễn cưỡng để nén nó xuống, nên nó không kiêu lộ ra song có thể để nén không động thái cái tánh chất tàn nhẫn ấy lại lộ ra. Xem như Tăng-văn-Chính, lúc đánh phá Cửa-Giang, chém giết biết là bao nhiêu người; nhưng người bị chém giết đã vị tất đều là nữ người trong đảng Hồng-Dương. Tăng-văn-Chính không để nén cái tánh tàn nhẫn của mình mà để cho nó hiển thị ra như thế, ấy là Tăng theo cái phép « trừ ác phải trừ cho tuyệt » đó vậy. Lại xem như hồi Âu-châu đại-chiến, chết biết bao nhiêu sinh linh, bao biết bao nhiêu tiền của, mất đến ngày Đức Áo khuất phục mà sau mới định chiến. Chúng ta từ ngày trong bốn năm Âu-chiến, người chết không phải là ít, sao bao không phải là vừa thế mà các nước hiệp nước (les Alliés) không chịu giảng-hòa sớm là bởi làm sao? Đó thật là rõ rệt cái cách làm việc tới nơi tới chốn của người Âu-Mỹ vậy; trong cách tư-tưởng của người Âu-Mỹ bao giờ họ cũng vẫn theo cái phép « trừ ác phải trừ cho tuyệt ».

Cái nhược điểm thứ tư thanh niên bây giờ là ham sao mau lớn. Lúc còn đương đi học mà cũng đã tự mạnh mình là đại chánh-trị gia ở tương lai, còn việc sáng nâng học tập thì lại thờ ơ chểnh mảng mà không lo tới. Người nào khi còn trong thời đại thiếu niên mà tính cứ nói một vài câu gì mộng ảo linh, nếu ngày sau lại tính cứ mà làm nên việc gì thì cố kể xét sách lại khen người ấy là người có chí lớn ngay từ lúc còn nhỏ. Xem như Trịnh-thành-Công ngày còn đi học làm bài văn bát cổ: *Tiêu tử đương sầu tảo tăng đối tiền thoái*, trong có đặt mấy câu: « *Thang-Vũ chính trị, đặc sầu tảo dã; Nhiêu Thuấn tập nhượng, diệc tiền thoái dã; tử đương chi, hữu hà bất khả?* » Đọc chẳng qua là những câu nói tính cứ mà ngộ nghĩnh rồi người đời sau lại khen Trịnh-thành-Công là có chí lớn từ thuở bé.

Cái tánh ham xa muốn tôn ấy tự các bạn thanh-niên bây giờ đều phải cần bỏ, mà trong các bọn tiên hiền, những người nào đang lý *văn « thiếu niên hữu đại chí »* đề tưởng lý thanh niên, cũng phải tự nhận là có lỗi. Tôi tưởng thanh niên các nước Âu Mỹ trong buổi còn đương đi học, không bao giờ có tánh ham xa muốn lớn như thanh-niên Trung-quốc vậy. Nếu thanh-niên nước ta biết cầm cầm cụi cụi mà chuyên lo lấy việc học vấn, thì mới mong sánh tranh với thanh-niên các nước ở thế kỷ thứ hai mươi này vậy »

Đ. P. T. B.

VĂN UYÊN

Hồng lâu tự thán

Nhớ từ thác em còn thơ ấu
Cha mẹ cha yêu dấu khác thường,
Đang quà tấm bánh luôn luôn,
Khi vui mẹ bế khi buồn cha ru,
Cha sinh dạy dỗ công phu biết mấy
Miếng ngọt ngon chưa thấy mấy may,
Dayên kia chẳng ở mà cay,
Cậu ở nhờ dịp sự này tại ai,
Hai mươi sa thương ôi là phận,
Bút tiếng đan thêm gấm cho giấy,
Hồng lâu tánh gửi thân này,
Xuân qua hạ tới vừa đầy ba năm,
Nào những lúc xuân cầm gió hãy,
Cuốn khó phòng ai đắt tay vào,
Mơ màng một giấc chiêm bao,
Thấy người cố-cựu những nao nao lòng,
Nào những lúc giăng trong gió mát
Dưới bóng đào giọng hát vào vang,
Nặng thay mối khối tình con,
Thân sôn ở ẩng tiếc lại còn tiếc đương
Nào những lúc dưới hiên cho gọi,
Khách vấn-nhân ai đợi nhà chớ,
Oái oăm chi mấy đoạn ta,
Do người bốn phương ngăn ngừa vì tình,
Nào những lúc Tràng-khanh đến rước,
Nghĩ nỗi mình thêm tức nỗi người
Cũng đành trở chuyện đó hồi,
Qua đò lụy bến kẻo người sinh nghi,
Thói cũng liều trả-mi một đêm,
Kiếp hồng-nhan nẫu nà cho qua,
Nghĩ mình cũng thể con nhà,
Anh em đông đúc mẹ cha sang giàu,
Duyên hội ngộ vì đâu nhỡ bước,
Sắc đào hoa sớm vượt hề tình,
Nghĩ thân mà lại giận mình.
Tiếc công cha mẹ sinh thành ra em,
Nợ đoạn-trường ai làm nên nỗi,
Bể trầm luân chìm nổi vì ai,
Cho hay muôn sự tại giời,
Em thân mà giả nợ đời phải không
Ba đoan chi lắm hóa công.

Đồng-sơn Nguyễn-văn-Luận,

Nhà Bán-đồ « TẠM-TẠM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm sáo cũng có bán từ tám giờ sáng.

LẠI MỚI CÓ

Kính trình quí khách,
Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernisian » để đánh giầy ta, thấy thấy hàng đã láng (vernis), thứ thuốc này bôi vào láng cũng đã ngắm lắm đa chẳng hỏng và mầm, láng không hay rớp.

NGUYỄN-TIẾN-HẢN
Bottier - Chapelier
7, Rue des Cuisses, Hanoi

Ô TÂY: cân bạc 7$50 et 8$ cân chạm bạc 3$50 cân mũi gu 5$, 8$20 et 5$00 vải bền, kiểu đẹp, ai không tin sẽ có giấy cam-đoan.

MŨ LIÊGE 1$80, 2$50 et 3$

Khăn xếp: lượt Tây 2$50 et 2$80; lượt Ta 0$80, 1$50 et 2$50; nhiều Tây 2$50 et 3$.

Có bán đủ các thứ mũ đúng về mùa rét.

Nguyễn-ngọc-Linh
104, Rue du Chanvre, Hanoi

Mới về khăn foulars, cache-cols et écharpes bằng laine, soie và crêpe de Chine mùi rất đẹp để các ông, các bà và các cô dùng về mùa rét và nắng lắm. Hàng đẹp và giá hạ.

THUỐC TRỊ NÓNG LẠNH VÀ RÉT
rất linh-nghiệm, rất có tiếng

Phải mua thứ hiệu con Bươm-Bướm mới là thứ thiệt.

Mỗi trong vỏ thuốc có gói theo giấy chỉ cách dùng, hãy y theo cách chỉ mà dùng mới thấy hay.

Thứ bột mỗi gói 0$10 — Thứ hoàn mỗi ve 0$10

Tiệm cái:
ĐẠI-QUANG DƯỢC-PHÒNG
46 bis, Tổng-đốc Phương, Cholon

Có gởi bán cùng mấy tiệm thuốc bắc khắp cả xứ Nam

GARAGE AVIAT
Góc phố Rialan và phố Gambetta, Hanoi
CHO THUÊ XE Ô-TÔ
Riêng về đám cưới

GIÁ CHO THUÊ Ô-TÔ

1. — Những xe không khỏi Hanoi, và miễn chung quanh, kể cả đường cái quan, thì cho thuê giờ, giờ thứ nhất. . 4$00
Các giờ sau 3,00
2. — Đi kém 100 km. độ 1 giờ giờ xuống đi cả thảy 3 giờ 1/2 giờ xuống, một km. 0,20
3. — Đi từ 100 đến 200 km độ 2 giờ giờ xuống, tính độ đồng mỗi giờ đi độ 40 km. một giờ một km 0,19
4. — Đi 200 km. giờ lên, độ 3 giờ giờ xuống, đi độ đồng 40 km. một giờ, một km. 0,19
5. — Xe 10 mã-lực, 4 chỗ, thuê ngày 15$00 và tiền dầu xăng,
Xe 12 mã-lực, 7 chỗ thuê ngày 20,00 và tiền dầu
Đi quá cái số 100 km. thì cứ mỗi một lần 100 km. hay một phần ở 100 km về xe 10 mã-lực 4 chỗ, phải giả thêm. . 8$00
Về xe 12 mã-lực 5 hay 7 places. 10,00
Người thuê xe theo cái giá 2-3-4 mà giữ xe lâu hơn cái lệ đã định, thì những giờ để xe đợi, phải giả mỗi giờ là . . . 1,50

Còn giá riêng nữa về các thứ xe khác.

TÂY-DU

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật.

Thập-điện Diêm vương phán bảo rằng:

— Nàng *Lý ngọc anh* là em vua *Đường* nay đã đến ngày tận số. Người nên mượn cái thi-thể ấy mà cho hồn-phách nàng *Lý thúy-liên* nhập vào.

Qui-sứ vâng mệnh *Thập-điện Diêm-vương*, đưa hai vợ chồng *Lưu-toàn* trở về dương-thế

HỒI THỨ XII

Lại nói chuyện qui-sứ đưa hai vợ chồng *Lưu toàn* trở về dương-thế, đi đến thành *Trường an*. Hồn-phách *Lưu toàn* lại nhập vào thi-thể mình ở trong *Kim-đình quán*; còn hồn-phách nàng *Lý-thúy-liên* thì đưa thẳng vào trong hoàng-cung.

Bây giờ em tôi vua *Đường Thái tôn* là *Lý-ngọc anh* công-chúa đang thăng-thinh dạo chơi ở trong vườn hoa bị qui-sứ đánh ngã xuống đất bà lấy hồn-phách đem đi, mà cho hồn-phách nàng *Lý thúy liên* nhập vào.

Cô-nương thấy *Lý ngọc anh* công-chúa ngã xuống, vội vàng phi báo *Tam-cung hoàng-hậu*. Hoàng-hậu giật mình kinh sợ, tâu với *Đường Thái-tôn*. *Đường Thái-tôn* thể dài mà than rằng:

— Nếu vậy thì việc này quỉ-nhiễu! Khi trước ta hỏi *Thập-điện Diêm-vương* xem trong cung-quyền có được bình-yên hay không thì các ngài bảo là chỉ có nàng-muội không được hưởng thọ. Bây giờ như thế, thật là ứng-nghiệm rành rành!

Đường Thái-tôn tức khắc sáng hoàng-hậu đều chạy ra chỗ vườn hoa để xem nàng thế ra sao thì thấy *Lý-ngọc anh* công-chúa vẫn còn hơi thở-thóp thở. Hoàng-hậu nâng-nâng khóc hoài. *Đường Thái tôn* gọi đi mà bảo rằng:

— Phải làm lễ gì mới được, chớ nên khóc-lóc!

Đường Thái tôn lấy tay đỡ công-chúa dậy, rồi gọi mà bảo rằng:

— Ngu-muội lai-linh! Ngu muội lai-linh!

Bỗng thấy *Lý ngọc anh* công-chúa vùng dậy mà kêu lên rằng:

— Phu quân ơi! Phu quân hãy đi thư-thả đợi tôi!

Đường Thái-tôn nói:

— Phu quân nào? Chúng ta đây mà!

Lý ngọc anh công-chúa ngẩng đầu nhìn quanh bốn mặt mà rằng:

— Những ai thế này, sao lại nằm lấy tôi?

Đường Thái-tôn nói:

— Hoàng-hậu và hoàng-tiểu đây!

Lý-ngọc-anh công-chúa lại nói:

— Nhà tôi làm gì có hoàng-hậu và hoàng-tiểu! Tôi tên gọi *Lý thúy-liên*, chồng tôi là *Lưu toàn*, quê ở *Quảng-châu*. Hồi ba tháng trước, tôi đang ngồi chơi, lấy cành kim-thoa đưa cùng nhà-sư, chồng tôi nghi là bất chính, bèn đánh lại sư-mãng, tôi trốn-giữa mà thác cổ thắt. Nay nhân thiên-tử sai chồng tôi đem đưa xuống âm-phủ đến *Thập-điện Diêm vương*. *Thập-điện Diêm vương* thương tình, cho hai vợ chồng tôi lại được trở về dương-thế. Chồng tôi đi mau, tôi theo không kịp, thành ra vấp ngã. Bây giờ các người ở đâu tìm đây, sao lại nằm lấy tôi như thế này!

Đường Thái-tôn nghe nói, phán bảo các cung-nhân rằng:

— Cô lẽ ngu-muội vì cảm ngã xuống mà bây giờ thành ra nói-năng mê sảng, ấy là mau mau sai người vào trong cung, vời triệu Thái-y-quan vào để bắt mạch.

Khi *Đường Thái-tôn* ra ngự triều, bỗng nghe bảo người phung mệnh đi đón quan-quân là *Lưu toàn* đã hồn hồn vong lại. *Đường Thái-tôn* kinh ngạc, truyền gọi *Lưu-toàn* vào để hỏi về việc đưa qua quá thế nào.

Lưu toàn tâu rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! Kẻ hạ-thần qua *Qui môn-quan*, đến *Sâm-la-điện*, đem qua-quá vào đăng *Thập điện Diêm-vương*. *Thập điện Diêm vương* rất lấy làm vui-vẻ, và tỏ lời cảm tạ cái lòng tử tế của bệ-hạ. Lại phán hỏi bệ tin quê quán của kẻ hạ-thần, kẻ hạ-thần đều tỏ là vì vợ thất cổ chết, vậy nên liều mình mà tình-nguyện đi đăng qua-quá. *Thập-điện Diêm-vương* sai qui-sứ gọi vợ kẻ hạ-thần đến, để cho được cùng kẻ hạ-thần hội-diện, sau lại tra xét trong sổ sinh-tử, thấy hai vợ chồng kẻ hạ-thần còn được hưởng thọ, mới bảo qui-sứ đưa về dương-thế. Kẻ hạ-thần đi trước, vợ kẻ hạ-thần theo sau, đến khi hồi tỉnh, không biết vợ kẻ hạ-thần đi về phương nào vậy.

Đường Thái-tôn lại cùng kinh-ngạc mà hỏi rằng:

— Vậy *Thập điện Diêm vương* có bảo vợ người thế nào không?

Lưu-toàn nói:

— *Thập-điện Diêm-vương* chẳng bảo sao cả, chỉ thấy qui-sứ tâu rằng *Lý thúy liên* chết đã lâu, thi-thể nát hết, còn ở chỗ-phách nhập vào đâu được. Bây giờ *Thập điện Diêm-vương* mới phán rằng *Đường* ngu-muội là nàng *Lý-ngọc anh* nay đã đến ngày tận số, ấu là cho hồn-phách *Lý-thúy liên* nhập vào thi-thể *Lý-ngọc-anh*. Kẻ hạ-thần không hiểu *Đường* ngu-muội là nhà ai và ở chỗ nào? Nếu biết ở đâu thì kẻ hạ-thần sẽ tìm đến xem sao.

Đường Thái tôn nghe nói, mặt rồng hớn-hở mà phán bảo các quan triều-thần rằng:

— Kẻ ta cho là *Thập-điện Diêm-vương*, có hồi đến việc trong cung thì người chẳng bảo là em gái ta sắp đến ngày tận số. Vừa rồi *Lý-ngọc-anh* bị cảm ngã đổ trong vườn hoa, khi ta gọi dậy, bỗng hoàng-hậu mà nói chuyện âm-phủ, cũng đúng như lời nói của *Lưu-toàn* vậy.

Ngự-trung tâu rằng:

— Việc mượn xác hồn hồn, từ xưa cũng có, nên mới công-chúa ra đây, để sáng *Lưu toàn* đất-thất xem ra thế nào.

Đường Thái-tôn nói:

— Ta đã triệu Thái-y-quan vào bốc thuốc cho công-chúa, chẳng hay bây giờ công-chúa đã được bình phục hay chưa?

Nói xong, liền sai người vào cung gọi *Lý-ngọc anh* công-chúa ra. Bấy giờ *Lý ngọc-anh* công-chúa ở trong cung, cất tiếng hỏi mà kêu rằng:

— Tôi có lại bệnh gì mà phải uống thuốc! Chỗ này là nhà ai đây? Nhà tôi phòng quang mát mẻ, chẳ không phải là cái phòng nuôi người ốm này! Phải cho tôi ra mới được! Phải cho tôi ra mới được!

Công-chúa đang nói thì bỗng thấy một bọn cung-nữ chạy vào nâng đỡ đưa lên trên bảo-điện để bái yết *Đường Thái-tôn*.

Đường Thái-tôn hỏi rằng:

— Ngươi có còn nhớ mặt người chồng hay không?

Lý ngọc-anh công-chúa nói:

— Sao lại nói là như vậy! Hai vợ chồng tôi lấy nhau từ thuở còn nhỏ, đã sinh con đẻ cái cùng nhau, khi nào lại không nhớ mặt!

Đường Thái tôn sai người đất công-chúa xuống dưới thềm. Khi xuống tới nơi, công-chúa trông thấy *Lưu-toàn* đang đấy, tức thì tâm ý mà bảo rằng:

— Phu-quân ơi! Phu quân đi đâu mà không đợi tôi, để tôi vấp ngã một ngã, thành ra bị những người vô lý này xâm lại bắt tôi, rồi cứ hỏi lôi-thôi mãi, tôi chẳng hiểu ra đầu đuôi làm sao cả.

Lưu-toàn nghe tiếng nói, rõ ràng là tiếng vợ mình, nhưng trông người lại không phải, cho nên vẫn không dám nhận.

(Còn nữa)

Cải-lương Hí-viện

Rạp hát mới

42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Kính trình các quí khách biết rằng từ nay đến 20 tháng giêng ta bản hội diễn toàn những tích hát chèo cải-lương và chèo cổ rất hay và rất buồn cười nhất hạng để hiến các ngài những cuộc vui xuân rất thú vị.

Tối mồng 8 tết (9 Février 1927)

TÁI SINH DUYÊN

(Mạnh-lệ-Quân họa tranh)

Chèo cải-lương

Ngày trong năm diễn hai hồi này đã được các qui-khách chiếu cố đến xem rất đông và ngợi khen soạn-giả khéo tả được nhiều trò vui và đặt nhiều giọng hát rất hay.

Tối mồng 8 tết (10 Février 1927)

TUẦN-TỴ ĐÀO HUẾ

Chèo cổ rất hay

Cuộc đánh ghen có ca vũ rất tài tình! khác hẳn cuộc đánh ghen mà các ông các bà vẫn thường trông thấy.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Nhân dịp Tết các qui-khách thường hay đi lễ các đền chùa để cầu phúc. Vậy bản rạp xin soạn toàn những tích hát về sự tích các đền chùa ở nước nhà, cốt để mới các qui khách đều xem cho đông để hiểu rõ các sự tích.

Tối mồng 8 tết (9 Février 1927)

ĐỨC BÀ THƯỢNG NGÀN

Tích hát này rất hay và vui trò. Nhất là lúc hai bà giáng trần, có hát nhiều câu rất hay và giọng hát rất lạ.

Ban ngày mồng 9 tết (10 Février)

PHÚC THỦY NAN THU

(Sự tích Chu-mãi Thần)

Bản rạp soạn tích hát này cốt để hiến các cô các cậu học sinh trong ngày nghỉ, vì là tích hát có luân-lý và khuyến học, vì Chu-mãi-Thần có công.

Tối mồng 9 tết (10 Février 1927)

HỒN TRƯƠNG-BA DA HÀNG THỊT

Ai muốn sống lâu, cầu vua Đế-Thích. Diễn sự tích vua Đế-Thích. Cảnh nào cũng vui trò. Vui nhất lúc mổ hội đánh cờ người, có các vai đào sâm quân cờ trông rất rực rỡ và ngoạn mục.

Những buổi hát ban ngày các giá chỗ ngồi ở dưới nhà đều tou đồng loạt một hào (0 p. 10) ai lấy vé trước sẽ ngồi hạng trên và có bán vé từ tối hôm trước.

3006

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÃO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$80

記 YU-KÝ 裕

39, phố hàng Ngang, Hanoi

Có bán đủ các thứ đồ vàng bạc, châu-báu, đồng-hồ, nhôm-kính, đồ xứ, vân vân.

Công việc làm rất khéo, giá bán tính rất hạ.

Giây nói số 629

DELEULE & DETOUILLON

76, Phố hàng Trống, Hanoi

Qui-khách nên mua những xe-đạp thượng-hạng mà giá lại rất hạ dưới đây

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng	75$00
Hạng đi đường xa B	68.00
Hạng đi đường xa A	66.00

XE-ĐẠP ALCYON:

Thượng hảo hạng	72.00
Hạng đi chơi	66.00
Hạng đi đường xa	54.00

XE-ĐẠP « DRAGON D'OR » 50.00

3056

HỎI CÁC NHÀ MẮC BỆNH XUYỄN, BỆNH HEN!

Ai mắc các bệnh ấy mà khó thở, mà đau tức, nên dùng thuốc Abyssinie Exibard bằng bột (REMÈDE d'ABYSSINIE EXIBARD en POUDRE) thì bệnh sẽ dứt ngay. Bỏ bột trong một cái đĩa, hoặc trên một mảnh kim khí mà đốt, rồi thở cái khói thuốc, thì lập-tức dứt ngay. Cứ thử mà xem, sẽ thấy kiến-hiệu ta thường. Hút thuốc quân Abyssinie Exibard (CIGARETTES d'ABYSSINIE EXIBARD) cũng hiệu-nghiệm lắm.

Trên cái bằng quốc chung quanh hộp thuốc có in dấu-hiệu sau này mới là thực hiệu:

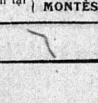

Gởi bán tại BLANC, Hanoi / MONTÈS, Hanoi

Agents généraux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie

3027

GRAND ARRIVAGE!!!

Lits Hongkong (piliers carrés) en cuivre doré et tous accessoires pour literie.

Glaces biseautées et unies toutes dimensions et formes pour ameublement — Grand choix de Baguettes Dorées pour encadrement et tenture.

TRỊNH-XUÂN-NGHĨA

7 Rue du Chanvre Hanoi — Tél. n° 250.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Lập một dục anh viện. — Nay lập tại Nam-kỳ một dục anh viện (Institut de Puériculture) có những phòng cho bú cho nuôi trẻ con mới đẻ và một nhà để nuôi những trẻ con bú mẹ hoặc cha cả sản phụ cũng vào ở trong viện với con, hoặc là bà những người vú sữa của trong viện.

Viện này lại có một cái mục đích nữa là dạy các cô đỡ hoặc cả các bà bà con gái Tây nam muốn học phép nuôi con nữa.

Tàu chìm, bốn người chết. — Hôm 23 janvier tối 4 giờ chiều ở tại bến-khẩu Saigon có xảy ra một việc rất ro lam cho bốn mạng phải chết.

Vẫn chiếc tàu Campinas sửa trong ụ sắt ba-sơn nay nhải đẩy ra thì có đem hai chiếc tàu đến phụ sự đẩy, một chiếc ở trước thì kéo tới, còn một chiếc ở sau chiếc Campinas thì kéo hoặc qua tay mặt hoặc qua tay trái được cho chiếc Campinas chạy tới cho ngay.

Cuống đẻ rồi chiếc tàu ở sau là chiếc « Commerce » bị dây chằn thằng quá nên mấy người tuần thủ ta lên lên ở bên chiếc Campinas mở ra.

Bốn chứng sợi dây sau nó chằn nữa nên tàu phải nghiêng gần phải chìm thì có ông Emmanueli maître de port chạy qua ghe giàu máy bảo ai ở đó phải chạy đi. Khi đó có hai ba người thấy thế chạy cho thợ làm lửa hay mà ai lên vì tàu phải chìm.

Trong lúc lính quinh không biết mấy người làm lửa ngủ không, thế mà đến khi tàu chìm thì tên Đỗ-văn-Bui, thợ làm lửa Hà-văn-Thâu và Nguyễn-văn-Mai và Trần-văn-Đao bị tàu lật chôn chết ở dưới. Còn M. Emmanueli, một tên thì công và hai tên lính thấy thế kịp ôm trôi nổi mà lại được.

Chỗ tàu chìm đó cách xa bờ chừng một trăm hai chục thước.

Khi tàu chìm rồi thì ghe tàu đang lo tìm xác mấy người làm lửa đó.

Việc chết này là vì phận sự mà chết chẳn rồi đây Nhà-nước cũng định chọn cất xứng đáng và cấp dưỡng vợ con của mấy người sẽ chẳng may chớ chẳng không.

Giận chồng tự tử. — Thăng-Thương 27 tuổi xẩm nước Quảng đông nhà ở đường Chasseloup-Laubat bữa rồi có việc rầy rà với chồng và một người bà con trong nhà nên xẩm ta tức mình mà hai cũng phải chết cho rồi khuất mặt chẳng kẻo thấy mặt chứng nào càng tức tiếc chứng nấy.

Thấy vợ chồng rầy rà ở nhà rồi ông thì ai cũng tưởng ông bà đã thuận rồi chớ có đó đâu mà xẩm ta có cớm nổ hớn trong lòng như vậy.

Bữa rồi người nhà vẫn mặt xẩm ta lần lấy dây treo lên cao bắt chế leo lộn đất cổ vào vàng đạp chỉ ngã, vàng xiết cổ hết tắc chết.

Chừng người nhà hay được thì mình mấy xẩm ta đã cứng đờ lạnh ngắt chết lâu rồi. Chán.

CHỢ LỚN

Xe hơi đụng lộn. — Hai cái xe hơi chạy hai ngã đường khác nhau nương chỉ mỗi ngày một cái ngã tư. Cái nào cũng nhiều mà lạ, chạy mau hết thảy thêm tới chỗ cũng một lượt nữa.

Hai bên không chịu ai chánh ai mới có xảy ra việc đụng chạm.

Xe số C. 5299 hiệu Citroen mười mã lực của Võ-công-Tôn ở Long-hiệp (Cholon) để tại bến xe cho mướn.

Trước khi xảy ra việc đụng lộn thì xe C. 5299 ở mé bên đường Cholons chạy thẳng qua đường Binh-hòa Lâm ấy tên Nguyễn văn-Yên có sắp bảng sốp-phơ sẵn tay bánh cho xe chạy.

Cũng giờ đó nơi đường Frédéric Doubet xe hơi số C. 2583 hiệu Talbot của M. Đặng-trường-Sanh nhà ở đường Ligrand ère Saigon ở mé trên nhà thương chạy xuống thẳng tuốt về Saigon.

Đường thì hẹp, hai xe chạy hơi mau một chút thêm tới ngã tư mới lượt không ai nhịn nhường đường cho ai biết thấy nên mới đụng với nhau.

Xe C. 5299 vừa tới giữa đường Fédéric Doubet thì đầu xe C. 2583 đã trở tới. Sốp-phơ xe Talbot thấy vậy hoảng hồn bẻ tay bánh qẹo qua bên tay trái tránh cho khỏi đụng.

Nhưng không kịp đầu xe đã lại vào đít xe Citroen nơi gần nai bánh sau một cái rất mạnh làm cho Citroen quay ngược đầu lại đàng sau rồi lật ép qua một bên nằm một đống. Yên phận xe Citroen rồi ba người ngồi trên xe chết sững mặt kộ nói qua việc Talbot.

Talbot nhải đầu vào đít Citroen mạnh quá, thêm sốp-pơ có bẻ tay qua bên tay trái nên lại lên tuốt vào gốc mé bên tay trái hai đánh trước leo lên là đưa cái đít ra ngã tư rồi đứng sững sững để chịu.

Việc hai cái xe đã an phận rồi đa. Sốp pho chánh sốp pho phụ của Citroen bị xe lật hư bể mà nhờ mạng của hai người lớn quá nên không sao cả, tuy vậy cũng hãi hồn.

Hai người leo ra xe rồi chạy lại coi Talbot thế nào và kiếm anh sốp pho luôn thể mà sốp pho bể cao pu vô lần bữa nào mất rồi bỏ xe nằm một mình tại chỗ.

Tức cười hay không.

Người ta tụ đến xem rất đông thấy bộ tịch của Talbot thì ai cũng nói rằng bộ Talbot giận nhiều lắm mới ghì đầu vào góc đường nằm để chịu.

Gây lúc sở bắt tới chỗ xem xét hai xe coi sự việc đụng chạm đặng để làm án kết.

Bộ Citroen bình hoạn nhiều y hơn Talbot vì bị lật nên giang xe hư mẹp nhiều chỗ.

Rồi lại người xem mỏi mắt tăng lạo và nết bỏ hai xe nằm hai chỗ.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÃO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là:

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sở-Ký THANH-HOA)

Soạn-giả: E. VAYRAC

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Viết chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi

Recommandé: 0$30 thêm 2$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tầng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÃO-CHẾ

L. BLANC

81, phố Paul-Bert, Hanoi

HIỆU KIM-HOÀN

NGỌC-THANH

161, Rue des Changeurs, Hanoi

Đủ các thứ đồ vàng bạc.

Gởi hàng theo tối Binh-hòa giao-ngân.

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB

32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn — Thay răng chữa răng — Thăm bệnh.

Có phòng khám bệnh cho người Âu nam, nữ cả ngày.

Tính giá riêng 3065

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÃO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

Là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol

chất: Salol

và chất: Uroformine

GIÁ 1$30 một hộp

Máy điều khuyến về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện bây giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi khi có đại hội đồng bàn về các chứng bệnh xư nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần-nhiều những mục-tật ấy cũng chỉ lại các chứng đau mắt thường mà sinh ra. nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhứt mắt, đã phải chữa ngay; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản hiệu đã đến tận quan đánh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà ta vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc:

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE

Lafon và Lacaze

Bào-chế đệ nhất hạng tại Paris

Đường Paris, Kẻ-chợ

50, Rue Paul-Bert, Hanoi

正 泰 金 號 茶名

KAM-TAI

Marchand de thé du Chine

Kim-thái chế-nhân Hoàng-tích-Phương cẩn-bạch

HAIPHONG: Số nhà 140, Phố Khách. Téléphone 172.

HANOI: Số nhà 3, Phố hàng Ngang. Telephone 488.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Theo hình tự-nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cần-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư từ báo này.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Trong nhà trong cửa ai ai cũng phải có sẵn

THUỐC HƯƠN PASTILLES

VALDA

Đang Khi, có con nít đi học, Khi có ông già bà cả ra vô, Cũng có người phải đi ra, tới sở làm,

THÌ ĐEM THEO TRONG MÌNH

hoặc ngậm cho thơm cho thơm hơi Khỏi bịnh, hoặc ngậm mà trừ bịnh. như Khi sổ mũi, đau cổ, mệt thở, ho đàm, tức ngực, vân, vân. MÀ NHỚT LÀ PHẢI NHỚ dùng lấy một thứ

THUỐC HƯƠN PASTILLES

VALDA

mà thôi

bán đựng trong hộp coi trên nhãn phải có hiệu chữ

- VALDA -

MỚI THIỆT PHẢI

HỠI CÁC NGƯỜI MẮC BỆNH TRĨ, nếu các ông đã dùng đủ các món thuốc rồi mà chưa khỏi trĩ nên mua thứ thuốc nhà POMMADE MOYER, đem về ngay lấy mà chống khỏi liền. Người nào tại hiệu bào-chế GOUPIL 77 R. R. Hanoi và Haiphong và nhà thuốc LAFON & LACAZE.

Thế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chỉ là mọc mạn trong đại chàng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh trĩ đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết, thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kịp chữa, để lâu có thể ăn thẳng đại chàng.

Vậy xin Liệt-qui lưu tâm giới thiệu cho vạn tự.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
Trí khoa Y-sinh
98, Phố hàng Buồm, Hanoi

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, *vân vân...*

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, thở tiếu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestil

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$40

Có bán tại: Nhà Ba-chuông, Hanoi

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng:

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã liêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là:

Đau tỳ vị, bệnh dầy, bệnh ợ chua, *vân vân...*

Giá bán: 0$85 một lọ

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
3002

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đồi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Nhà Ba-chuông
TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mã mãn, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm hay ốm kém hay sinh ra rào phổi làm cho hay ho mệt.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MAU BỔ 1$44

3001

KHÓ NHỌC QUÁ CHỪNG!

Người này khốn-nạn nay ho khó nhọc biết bao mới làm cho đờm rãi long ra được! Dùng thuốc PATE REGNAULD thì đờm rãi tự nhiên long ra.

Chỉ dùng bốn cái kẹo PATE REGNAULD, là làm cho cơn ho dữ-dội dần đâu, khan-cổ, đau họng, đau phổi kh hiết đến thế nào cũng yên. Thuốc PATE REGNAULD làm cho long đờm, êm phổi.

Dùng để trị bệnh cảm, bệnh đau ống phổi, đau cuống họng, đ u buồng phổi, bệnh hen, bệnh ship, v, v..., thuốc ấy cũng công-hiệu lắm.

Thuốc ấy giữ cho ống phổi buồng phổi, đối với thời tiết lạnh, với xương mu. Thuốc ấy cái vị ngon dân bà trẻ con thích lắm, vì vậy dùng để trị bệnh ho của con trẻ rất tốt. Thuốc ấy rất có ích cho những người phải nói, phải hát, như các nhà diễn-thuyết, các nhà giảng đạo, các nhà chính trị, các nhà kiến-kị h, các nhà giáo, bà giao, thuốc đem đi đường rất tiện.

Hội Hàn-lâm Y-học ở Paris tuyên bố rằng: thuốc ấy không có chất nha-phiến.

Thuốc này chế ra từ năm 1870, trong một năm mà giờ, nay được thiên-hạ rất hoan-nghênh.

Thuốc được lâu năm như thế đủ chứng là thuốc công-hiệu, vì nếu thuốc không tốt, thì sao còn bán được đến bây giờ.

Nếu ai có bán thứ gì thế cho thuốc này cũng có lẽ. Đối lấy chính hiệu PATE REGNAULD. Muốn cho khỏi lẫn, thì xem cái giấy dán ngoài có đề tên hiệu Maison L. FRÈRE, 19, phố Jacob, Paris.

Có bán ở tất cả các hiệu bào-chế

Trẻ con khi được một năm rồi, sức đã mạnh, cho bú không đủ no nên cho ăn

Bột bổ Phoscao

RẤT BỔ VÀ CHÓNG NHỚN

Có thứ có đường, có thứ chưa có đường
Người lớn dùng cũng tốt lắm.

ĐÃ BỔ-SỨC, LẠI MAU-TIÊU

Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam định, Bến thủy, Thái-binh, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.

3007

GRANDS MAGASINS REUNIS

PHỐ PAUL BERT — HANOI

PHOSCAO

EXQUIS DÉJEUNER
PUISSANT RECONSTITUANT

Aliment conseillé par tous les médecins aux malades, aux convalescents et aux vieillards.

ENVOI GRATUIT D'UN ÉCHANTILLON

La boite: 0$44

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-Hàng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

GIÂY nói số 59

TÊN ĐÊN ĐÓ MÀ HỎI:

KOLA CUCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ* . . . . . *Một litre:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTORÉNIQUE, — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTORÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thư về, hàu-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu
3033

XIN LƯU-Ý — XIN BIẾU

QUÀ BIẾU

CỦA HIỆU BÀO-CHẾ **CHASSAGNE**, 59, RUE PAUL BERT, HANOI

Nhân dịp tết nguyên-đán. — Kể từ ngày mùng mười cho đến 30 tháng giêng ta ai mua thuốc tới 0$50, ban hiệu sẽ biếu một lọ nhỏ rượu bổ.

VIN TONIQUE RÉGÉNÉRATEUR
CỦA GIÁO-SƯ J. K. WATSON

là một thứ thuốc bổ rất mạnh nhất để trị các bệnh huyết-suy; đau gân, bệnh ghip, bệnh sốt rét run rẩy.

AI MUA THUỐC TỪ 2$00

trở lên, tuỳ theo món hàng mua nhiều ít, bản-hiệu sẽ biếu một lọ rượu mùi rất quý, hoặc một lọ nước hoa Piver, hoặc một con giao cọc Apollo, hoặc một lọ nước hoa thượng hạng của nhà Giraud hay nhà Moulinard.

NHỮNG CÁC QUÝ-KHÁCH Ở XA

gửi thư về mua hàng mà có gửi tiền đủ số hoặc sượt sát thì cũng được phần biếu. E. LAFON & R. LACAZE, Successeurs

---

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG
東法滙理銀行
SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chi-du sau này chứng cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 16 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định:	Francs **72.000.000**
Tư bản nộp rồi:	» **68.400.000**
Tổng cộng khoản dự-bị ngoài ngày 30 Juin 1294:	» **81.049.020**

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Bonnery (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Triều-Tiên.

Tổng chủ nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh-tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des litres).

Hiện viết tắt để gọi điện-tín: INDOCHINE.

NHỮNG VẾT XẤU Ở NGOÀI DA

cũng là điều mau già đi, là bởi các chất đựng nên da khô đi.

THỨ CRÈME SIMON

giữ cho da mềm mại, giữ cho người trẻ và đẹp luôn. Trừ được hẳn nắng, bệnh cảm thử, và các dấu sâu bọ đốt, vân vân.

Phấn và xà-phòng Simon

Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN